

**ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP HCM
BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC**

Số: 375/BVĐHYD-QTTN

V/v mời chào giá

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 3 năm 2021

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh mời các Quý nhà cung cấp có quan tâm, có khả năng cung cấp nội thất tại Bệnh viện Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh báo giá theo phụ lục đính kèm.

Đề nghị Quý nhà cung cấp gửi file word/excel và bản scan báo giá có đóng dấu theo mẫu đính kèm đến email moichaogia@umc.edu.vn và gửi bản giấy có đóng dấu về Phòng Quản trị tòa nhà, Bệnh viện Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh).

- Thời gian nhận báo giá: đến hết ngày .../6 / 03.. /2021
- Điện thoại liên hệ: 028.39525373 (Hà - Phòng Quản trị tòa nhà).✓

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đơn vị Quản lý Đấu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, QTTN (J16-195-dtthuy) (3).



TRƯỞNG QUANG BÌNH
Phó Giám đốc

PHỤ LỤC
DANH MỤC HÀNG HÓA MỜI CHÀO GIÁ

(Kèm theo công văn mời chào giá số: 375/BVĐHYD-QTTN ngày 09/3/2021)

TT	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
01	Bàn làm việc (1200x600x750)mm	- Mặt bàn bo 02 góc. Vách bưng dài. - Bàn có 01 hộc kéo dài và 03 hộc kéo bên. - Phụ kiện: 08 ray kéo, 03 tay nắm dạng thanh, 02 ổ khóa.	Cái	05	Khoa Khám sức khỏe theo yêu cầu
02	Bàn làm việc (950x500x750)mm	- Bàn có 1 ngăn kéo để bàn phím. - Phụ kiện: 02 ray kéo	Cái	01	Khoa Lồng ngực mạch máu
03	Bàn làm việc (1100x600x1596)mm	Bàn có 03 phần: tấm ngăn kệ, vách ốp tường và bàn làm việc. - Ngăn kệ: gỗ công nghiệp MFC phủ Melamine màu vân gỗ dày 18mm, ghép thành hộp, bắt vào tường bằng pat âm. - Vách ốp tường: gỗ công nghiệp MFC phủ Melamine màu vân gỗ dày 09mm. - Bàn làm việc: gỗ công nghiệp MFC phủ Melamine màu vân gỗ dày 18mm. Bàn có 01 ngăn kéo bàn phím và 02 hộc cửa mở 04 cánh vát cạnh. - Các cạnh thấy dán chỉ nhựa PVC cùng màu có độ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0.5mm	Cái	02	Phòng Vật tư thiết bị

TT	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		- Phụ kiện: 02 ray kéo, 08 bản lề			
04	Bàn làm việc (1270x600x1596)mm	- Bàn có 03 phần: tấm ngăn kệ, vách ốp tường và bàn làm việc. - Ngăn kệ: gỗ công nghiệp MFC phủ Melamine màu vân gỗ dày 18mm, ghép thành hộp, bắt vào tường bằng pat âm. - Vách ốp tường: gỗ công nghiệp MFC phủ Melamine màu vân gỗ dày 09mm. - Bàn làm việc: gỗ công nghiệp MFC phủ Melamine màu vân gỗ dày 18mm. Bàn có 01 ngăn kéo bàn phím và 02 hộc cửa mở 04 cánh vát cạnh. - Các cạnh thấy dán chỉ nhựa PVC cùng màu có độ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0.5mm. - Phụ kiện: 02 ray kéo, 08 bản lề.	Cái	02	Phòng Vật tư thiết bị
05	Bàn làm việc (1000x1200x750)mm	- Bàn L, bo góc. - Mặt bàn bo 02 góc. Vách bửng dài. - Bàn có 01 ngăn kéo để bàn phím. - Phụ kiện: 02 ray kéo.	Cái	01	Khoa Tai Mũi Họng
06	Bàn làm việc (1200x600x750)mm	- Mặt bàn bo 04 góc. Vách bửng dài. - Bàn có 01 ngăn kéo để bàn phím. - Phụ kiện: 02 ray kéo.	Cái	01	Đơn vị Hồi sức Ngoại Thần kinh

TT	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
07	Bàn làm việc (800x600x750)mm	- Mặt bàn bo 02 góc. Vách bửng lửng. - Bàn có 01 ngăn kéo để bàn phím. - Phụ kiện: 02 ray kéo.	Cái	02	Đơn vị Can thiệp nội mạch
08	Bàn làm việc (1000x500x750)mm	- Mặt bàn bo 02 góc. Vách bửng lửng.	Cái	01	Tổ giá - Phòng Tài chính kế toán
09	Bàn nhận thuốc (950x500x750)mm	- Tủ có 04 hộc kéo tay nắm âm. - Phụ kiện: 08 ray kéo, 04 tay nắm âm, 04 ổ khóa.	Cái	02	Khoa Lồng ngực mạch máu
10	Bàn lấy máu (1800x600x750)mm	- Mặt bàn bo 04 góc. Vách bửng dài. - Mặt bàn khoét lỗ âm màn hình vi tính. - Trên mặt ốp kính trong cường lực dày 8mm, mài bo cạnh. - Bàn có 02 ngăn kéo để bàn phím, 03 hộc kéo. - Phụ kiện: 10 ray kéo, 03 tay nắm dạng thanh, 01 ổ khóa.	Cái	01	Khoa Khám sức khỏe theo yêu cầu
11	Tủ vật tư (1550x600x2100)mm	- Tủ có 03 cánh cửa, 08 tấm ngăn. - Phụ kiện: 12 bản lề, 03 tay nắm dạng thanh, 02 ổ khóa. - Có nút chân.	Cái	01	Khoa Lồng ngực mạch máu
12	Tủ vật tư (1100x550x2100)mm	- Tủ có 02 cánh cửa, 06 tấm ngăn. - Phụ kiện: 08 bản lề, 02 tay nắm dạng thanh, 01 ổ khóa. - Có nút chân.	Cái	01	Đơn vị Can thiệp nội mạch
13	Tủ vật tư (1100x550x2100)mm	- Tủ có 02 cánh cửa, 08 tấm ngăn. - Phụ kiện: 08 bản lề, 02 tay nắm dạng thanh, 01 ổ	Cái	01	Đơn vị Can thiệp nội mạch

TT	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		khóa. - Có nút chân.			
14	Tủ vật tư (1400x380x2100)mm	- Tủ có 06 cánh: 03 cánh trên lồng kính trong 5mm cường lực, 03 cánh dưới gỗ công nghiệp MFC phủ melamine màu vân gỗ. Có 06 tấm ngăn. - Phụ kiện: 12 bản lề, 06 tay nắm dạng thanh, 04 ổ khóa. - Có nút chân.	Cái	01	Khoa Hóa trị ung thư
15	Tủ vật tư (1410x500x600)mm	- Tủ có 04 cánh cửa. - Phụ kiện: 08 bản lề, 04 tay nắm dạng thanh, 02 ổ khóa. - Không có nút chân.	Cái	01	Khoa Hóa trị ung thư
16	Tủ vật tư (400x400x2000)mm	- Tủ có 03 cánh cửa, 03 tấm ngăn. - Phụ kiện: 06 bản lề, 03 tay nắm dạng thanh, 03 ổ khóa. - Có nút chân.	Cái	01	Khoa Cấp cứu
17	Tủ vật tư (500x400x2000)mm	- Tủ có 02 cánh cửa, 02 tấm ngăn. - Phụ kiện: 05 bản lề, 02 tay nắm dạng thanh, 02 ổ khóa. - Có nút chân.	Cái	01	Khoa Tai Mũi Họng
18	Tủ vật tư (1980x330x600)mm	- Tủ có 14 tấm ngăn, có gờ chặn. - Tủ không có cửa. - Không có nút chân.	Cái	01	Khoa Răng Hàm Mặt
19	Tủ vật tư (900x550x2100)mm	- Tủ có 04 cánh cửa, 01 tấm ngăn. - Phụ kiện: 10 bản lề, 04 tay nắm dạng thanh, 02 ổ khóa. - Có nút chân.	Cái	01	Khoa Chấn thương chỉnh hình

TT	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
20	Tủ vật tư (1200x550x2100)mm	- Tủ có 02 cánh cửa, 06 tấm ngăn. - Phụ kiện: 08 bản lề, 02 tay nắm dạng thanh, 01 ổ khóa. - Có nút chân.	Cái	02	Khoa Thần kinh
21	Tủ hồ sơ (600x350x2000)mm	- Tủ có 01 cánh cửa, 02 tấm ngăn. - Cánh cửa vát cạnh. - Phụ kiện: 02 bản lề. - Có nút chân.	Cái	01	Khoa Tai Mũi Họng
22	Tủ hồ sơ (540x370x750)mm	- Tủ không có cửa, 01 tấm ngăn. - Có 04 bánh xe bằng nhựa có khóa màu đen, đường kính bánh xe 50mm.	Cái	01	Khoa Tai Mũi Họng
23	Tủ hồ sơ (800x350x2000)mm	- Tủ có 04 cánh: 02 cánh trên lồng kính trong 5mm cường lực, 02 cánh dưới gỗ công nghiệp MFC phủ melamine màu vân gỗ. - Có 03 tấm ngăn. - Phụ kiện: 08 bản lề, 04 tay nắm dạng thanh, 02 ổ khóa. - Có nút chân.	Cái	02	Phòng Hành chính
24	Tủ hồ sơ (800x350x2300)mm	- Tủ không có cửa. Có 05 tấm ngăn. - Có nút chân.	Cái	04	Phòng Vật tư thiết bị
25	Tủ hồ sơ (750x350x2300)mm	- Tủ không có cửa. Có 05 tấm ngăn. - Có nút chân.	Cái	04	Phòng Vật tư thiết bị
26	Tủ hồ sơ (700x400x2000)mm	- Tủ có 02 cánh cửa, 04 tấm ngăn. - Phụ kiện: 04 bản lề, 02 tay nắm dạng thanh, 01 ổ khóa. - Có nút chân.	Cái	02	Khoa Cấp cứu

TT	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
27	Tủ hồ sơ (1675x320x600)mm	- Tủ có 04 cánh cửa, 02 tấm ngăn. - Phụ kiện: 08 bản lề, 04 tay nắm dạng thanh. - Không có nút chân.	Cái	01	Khoa Hóa trị ung thư
28	Tủ thuốc (1097x300x1370)mm	- Tủ không có cửa, 30 tấm ngăn. - Có nút chân.	Cái	01	Khoa Nội tiết
29	Tủ cá nhân (600x500x2000)mm	- Tủ có 01 cánh cửa, 02 tấm ngăn, 01 thanh treo đồ bằng thép không gỉ 304. - Phụ kiện: 04 bản lề, 01 tay nắm dạng thanh, 01 ổ khóa. - Có nút chân.	Cái	01	Phòng Hành chính
30	Tủ cá nhân (1363x370x730)mm	- Tủ cửa lùa 02 cánh có gắn bánh xe để trượt dễ dàng, không rung lắc. Gắn ray trượt ở cả cạnh trên và cạnh dưới cửa lùa. Ray trượt bằng nhôm. - Có 02 tấm ngăn. - Phụ kiện: 02 tay nắm âm. - Có nút chân.	Cázi	01	Phòng Vật tư thiết bị
31	Tủ cá nhân (780x620x2000)mm	- Tủ có 02 cánh, 03 tấm ngăn, 01 hộc kéo và 01 thanh treo đồ bằng thép không gỉ 304. - Hộc kéo không có tay nắm, mài vát cạnh. - Phụ kiện: 08 bản lề, 02 tay nắm dạng thanh, 02 ổ khóa, 02 ray kéo. - Có nút chân.	Cái	01	Khoa Cấp cứu
32	Tủ để máy in (1200x500x750)mm	- Tủ không có lưng hậu, có 02 tấm ngăn. - Tủ cửa lùa 02 cánh có	Cái	01	Khoa Tai Mũi Họng

TT	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		gắn bánh xe để trượt dễ dàng, không rung lắc. Gắn ray trượt ở cả cạnh trên và cạnh dưới cửa lùa. Ray trượt bằng nhôm. - Phụ kiện: 02 tay nắm âm. - Có nút chân.			
33	Tủ đồ học viên (2200x450x900)mm	- Tủ có 10 cánh. - Phụ kiện: 20 bản lề, 10 tay nắm dạng thanh, 10 ổ khóa. - Không có nút chân.	Cái	01	Khoa Nội tiết
34	Tủ nhân viên (500x418x2000)mm	- Tủ có 01 cánh cửa vát cạnh, 03 tấm ngăn. - Phụ kiện: 04 bản lề. - Có nút chân.	Cái	01	Khoa Ngoại Thần kinh
35	Tủ nhân viên (tủ treo) (450x400x720)mm	- Tủ treo không cửa, có 01 tấm ngăn.	Cái	01	Khoa Ngoại Thần kinh
36	Mặt bàn gấp (1300x420x25)mm	- Gỗ công nghiệp MFC phủ Melamine màu vân gỗ dày 25mm. - Ke gập bằng thép không gỉ 304: chịu tải trọng 60kg, dài 400mm, số lượng: 02 cái.	Cái	01	Khoa Ngoại Thần kinh
37	Mặt bàn gấp (1500x420x25)mm	- Gỗ công nghiệp MFC phủ Melamine màu vân gỗ dày 25mm. - Ke gập bằng thép không gỉ 304: chịu tải trọng 60kg, dài 400mm, số lượng: 03 cái.	Cái	01	Khoa Ngoại Thần kinh
38	Vách bưng bàn làm việc (680x720x18)mm	- Gỗ công nghiệp MFC phủ Melamine màu vân gỗ dày 18mm. - Vách bưng dài. - Gắn vào bàn làm việc hiện hữu.	Cái	01	Khoa Khám sức khỏe theo yêu cầu

TT	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
39	Vách ngăn tủ dép (360x177x18)mm	- Gỗ công nghiệp MFC phủ Melamine màu vân gỗ dày 18mm. - Gắn vào tủ dép hiện hữu.	Cái	08	Khoa Sơ sinh
40	Vách ngăn tủ hồ sơ	- Gỗ công nghiệp MFC phủ Melamine màu vân gỗ dày 18mm. Gắn vào tủ hiện hữu.	Bộ	01	Khoa Nội Tim mạch
41	Bục để vật tư (590 x 230 x 90)mm	- Gỗ công nghiệp MFC phủ Melamine màu vân gỗ dày 18mm. - Có nút chân.	Cái	01	Khoa Chấn thương chỉnh hình
42	Bục để vật tư (800 x 230 x 90)mm	- Gỗ công nghiệp MFC phủ Melamine màu vân gỗ dày 18mm. - Có nút chân.	Cái	01	Khoa Chấn thương chỉnh hình
43	Bàn để dung dịch sát khuẩn (Phòng tiểu phẫu) (1200 x 370 x 830)mm	- Mặt bàn bằng thép không gỉ 304, dày 1.2mm chân cạnh 30mm. - Chân bàn bằng thép không gỉ 304 vuông 25 dày 1.5mm. - Nút chân cao su.	Cái	01	Khoa Tiết niệu
44	Bàn để dung dịch sát khuẩn (Phòng tiểu phẫu) (1200 x 370 x 830)mm	- Mặt bàn bằng thép không gỉ 304, dày 1.2mm chân cạnh 30mm. - Chân bàn bằng thép không gỉ 304 vuông 25 dày 1.5mm. - Nút chân cao su.	Cái	01	Khoa Răng Hàm Mặt
45	Kệ sắt V đa năng (1000x500x2000)mm	- Khung sắt V lỗ 30x50 mm có độ dày 2mm, các mâm sắt dập cạnh tạo gân có độ dày 1mm. Được liên kết với nhau bằng các ke góc và ốc vít. Sơn tĩnh điện màu xám.	Cái	03	Phòng Vật tư thiết bị

TT	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		Kệ có 05 tầng. Có nút chân nhựa.			
46	Kệ sắt V đa năng (1000x500x2000)mm	- Khung sắt V lỗ 30x50 mm có độ dày 2mm, các mâm sắt dập cạnh tạo gân có độ dày 1mm. Được liên kết với nhau bằng các ke góc và ốc vít. Sơn tĩnh điện màu xám. Kệ có 04 tầng. Có nút chân nhựa.	Cái	02	Khoa Lồng ngực mạch máu
47	Mâm kệ sắt V đa năng (1000 x 400)mm	- Mâm sắt dập cạnh tạo gân có độ dày 1mm. Đi kèm phụ kiện: ke góc và ốc vít. Bật vào kệ sắt V đa năng hiện hữu.	Cái	09	Khoa Phụ sản
48	Ghế đôn (ø310x450)mm	- Khung ghế bằng thép không gỉ. - Đệm ghế bằng mút bọc simili màu xanh dương	Cái	55	Khoa Tiết niệu: 10 cái Khoa Tiêu hóa: 15 cái Dự trữ: 30 cái
49	Ghế xoay (550x560x900/1020)mm	- Tương đương ghế mã GNV-01-00 của Xuân Hòa. - Ghế đệm xoay, đệm ngồi và tựa lưng bằng mút bọc simili màu đen. - Chân ghế xoay 5 cánh bằng nhựa đúc màu đen có bánh xe. - Có cần hơi điều chỉnh độ cao của ghế.	Cái	16	Khoa Thần kinh: 02 cái Khoa Khám sức khỏe theo yêu cầu: 02 cái Khoa Ngoại Tiêu hóa: 02 cái Dự trữ: 10 cái
50	Ghế xoay (545x530x910/1135)mm	- Tương đương ghế mã GL113M của Hòa Phát - Ghế đệm xoay. Ghế lưới khung mạ, đệm tựa ghế bọc vải lưới.	Cái	05	Tổ giá - Phòng Tài chính kế toán

TT	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		- Tay ghế bằng nhựa. - Chân ghế xoay 5 cánh, bằng sắt si mạ, có bánh xe. - Có cần hơi điều chỉnh độ cao của ghế.			
51	Ghế xoay (ø310x620/750)mm	- Tương đương mã SB6 của Hòa Phát. - Ghế quây chân nhựa, mặt ngồi đệm bằng mút bọc simili màu đen, chân ghế bằng nhựa không có bánh xe. - Có cần hơi điều chỉnh độ cao của ghế.	Cái	12	Khoa Thần kinh: 02 cái Dự trữ: 10 cái
51	Ghế xoay (540x530x1030/1150)mm	- Tương đương mã SB510K của Hòa Phát - Ghế quây chân nhựa 5 cánh có bánh xe, đệm ngồi và đệm tựa bằng mút bọc simili màu đen, có chỗ để chân bằng sắt xi mạ.	Cái	24	Khoa Chẩn đoán Hình ảnh: 18 cái Dự trữ: 06 cái
52	Ghế xoay (600x670x945/1070)mm	- Tương đương mã SG711 của Hòa Phát. - Ghế xoay. Đệm tựa bọc simili màu đen liền khối. Tay ghế bằng nhựa. - Chân ghế bằng nhựa có bánh xe di chuyển. - Có cần hơi điều chỉnh độ cao của ghế.	Cái	6	Khoa Hậu môn trực tràng: 01 cái Dự trữ: 05 cái
53	Bàn làm việc (1200x600x750)mm	- Mặt bàn bo 02 góc. Vách bưng dài. - Bàn có 01 hộc kéo dài và 03 hộc kéo phụ. - Phụ kiện: 08 ray kéo, 03 tay nắm dạng thanh, 02 ổ khóa.	Cái	05	Khoa Khám sức khỏe theo yêu cầu

Hình ảnh, bản vẽ đính kèm.

Yêu cầu:**❖ Về vật liệu nói chung:**

- Đối với bàn làm việc, bàn nhận thuốc, bàn lấy máu:
 - + Sử dụng gỗ công nghiệp MFC phủ Melamine màu vân gỗ 2 mặt, dày 18mm.
 - + Các cạnh thấy dán chỉ nhựa PVC cùng màu có độ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0.5mm.
 - + Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen bao phủ bulong bằng thép.
 - + Số lượng học tủ hay ngăn kéo bàn phím theo bản vẽ đính kèm.
- Đối với tủ vật tư, tủ hồ sơ, tủ cá nhân, tủ đồ học viên, tủ nhân viên:
 - + Cánh tủ, thùng tủ, tấm ngăn: sử dụng gỗ công nghiệp MFC phủ Melamine màu vân gỗ 2 mặt, dày 18mm.
 - + Hậu tủ: sử dụng gỗ công nghiệp MDF phủ Melamine màu vân gỗ 2 mặt, dày 9mm.
 - + Các cạnh thấy dán chỉ nhựa PVC cùng màu có độ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0.5mm.
 - + Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen bao phủ bulong bằng thép.
 - + Số lượng cánh cửa hay tấm ngăn theo bản vẽ đính kèm.

❖ Đối với gỗ công nghiệp MFC:

- Gỗ công nghiệp An Cường hoặc tương đương.
- Độ dày ván sai số không quá 0,3mm.
- Lõi ván đạt chuẩn E1.
- Bề mặt Melamine có khả năng chống trầy xước, mối mọt.
- Màu sắc theo lựa chọn của bệnh viện.
- Có giấy chứng nhận sản phẩm phù hợp tiêu chuẩn hoặc các giấy tờ tương đương.

❖ Đối với phụ kiện:

- Tay nắm dạng thanh: mạ chrome mờ. Chiều ngang 124mm, cao 27mm, bản rộng 17mm. Hoặc tương đương tay nắm Hafele mã 101.69.001.
- Tay nắm âm: hình chữ nhật, bằng hợp kim kẽm. Chiều ngang 172mm, cao 50mm. Hoặc tương đương tay nắm Hafele mã 151.22.400.

- Tay nắm âm dạng thanh: bằng nhôm, bề mặt mạ bạc. Chiều cao 35mm, bản rộng 19.5mm. Hoặc tương đương tay nắm dạng thanh âm Hafele mã 126.27.904.

- Ray kéo: ray bi 3 tầng bằng thép mạ kẽm, chiều dài 350mm, chiều dài mở rộng 350mm. Hoặc tương đương ray kéo Hafele mã 422.25.356.

- Bản lề: bản lề âm lắp trùm ngoài, trùm nửa hoặc lọt lòng tùy thiết kế cánh tủ. Đóng giảm chấn. Chén bản lề sâu 12mm. Tay và chén bản lề bằng thép, độ mở 110 độ. Khả năng điều chỉnh mặt bên ± 3 mm, điều chỉnh chiều cao ± 2 mm. Hoặc tương đương bản lề Hafele mã 311.01.500, 311.01.501, 311.01.502.

- Ổ khóa: khóa vuông then gài cố định, bằng hợp kim kẽm, màu chrome bóng, chìa gấp. Kích thước 39 x 40mm. Đường kính trụ lõi 19-20mm. Hoặc tương đương ổ khóa Hafele mã 232.01.220.

❖ **Đòi với kỹ thuật gia công:**

- Sản phẩm không bị cong vênh, sứt mẻ, trầy xước, ẩm mốc...
- Thực hiện đúng bản vẽ đã cung cấp.
- Khảo sát thực tế tại bệnh viện về vị trí lắp đặt và kích thước.
- Thời gian bảo hành: ít nhất 12 tháng.

❖ **Yêu cầu khác:**

- Nhà thầu phải đảm bảo vệ sinh, an toàn lao động.
- Vận chuyển, tháo bỏ bàn, tủ cũ mà bệnh viện không còn sử dụng.



BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP HCM[®]

PHÒNG QUẢN TRỊ TÒA NHÀ

BẢN VỀ KỸ THUẬT

GÓI THẦU NỘI THẤT

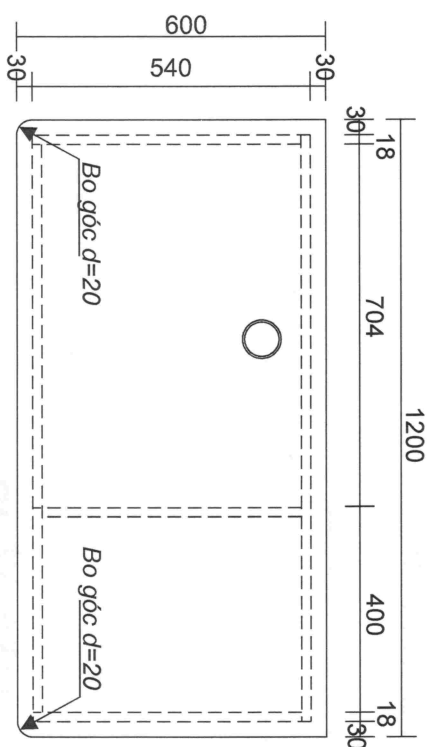
GOI 1 - 2021

THIẾT KẾ: LÊ MỘNG HÀ

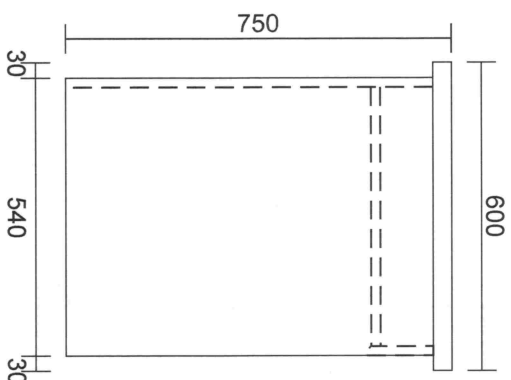
Đơn vị sử dụng: Khoa Khám sức khỏe theo yêu cầu - Lầu 5 khu B

1. BẢN LÀM VIỆC

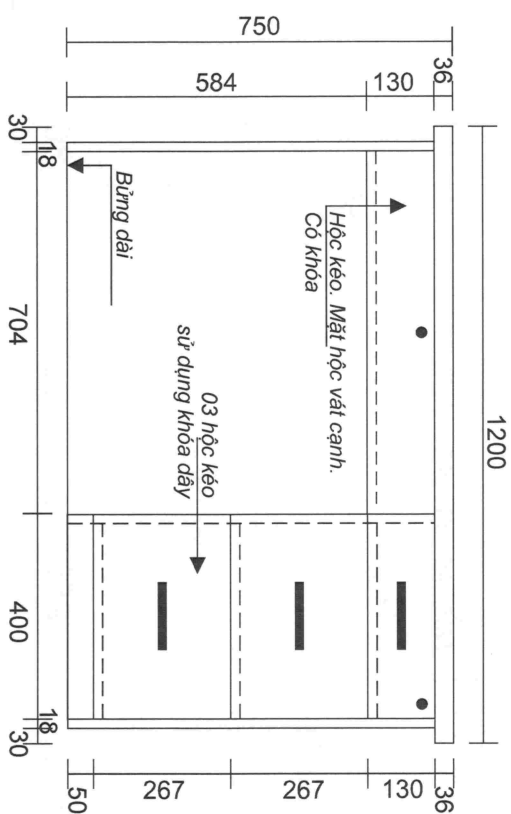
- KT: (1200 x 600 x 750)mm
- Số lượng: 05 cái



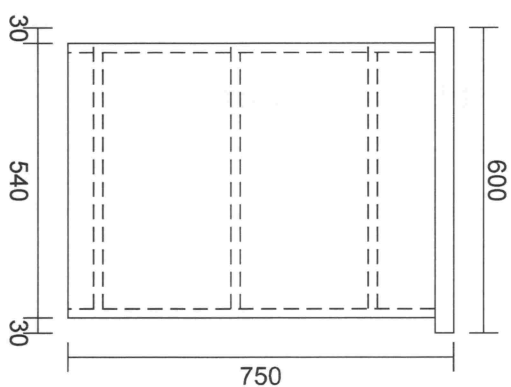
MẶT BẰNG



MẶT BÊN



MẶT ĐÚNG

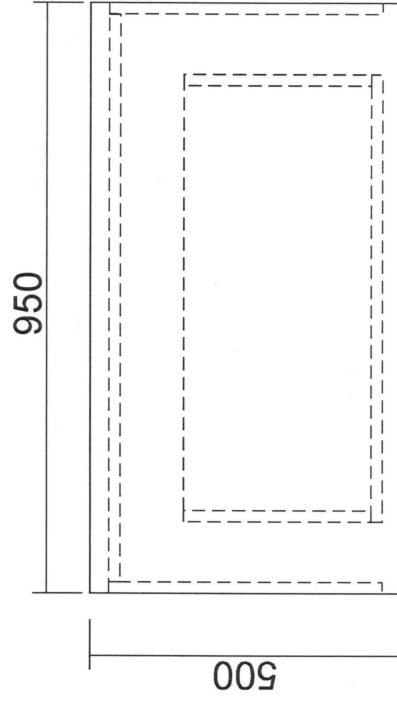


MẶT BÊN

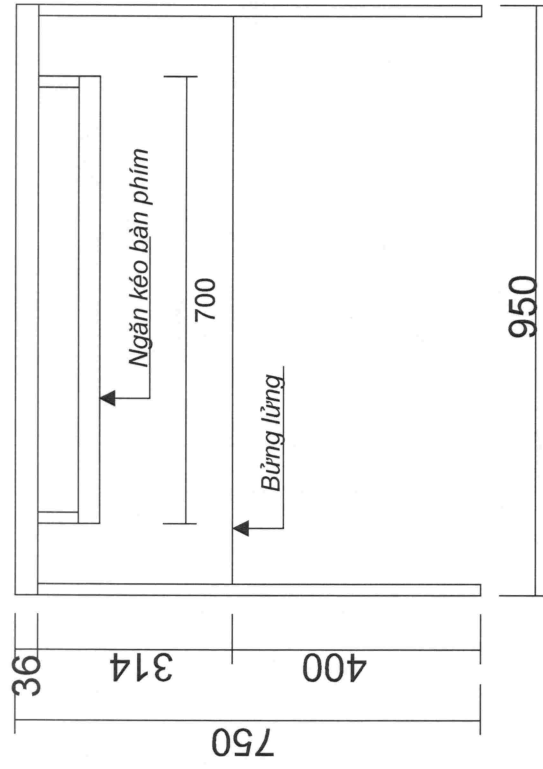
Đơn vị sử dụng: Khoa Lồng ngực mạch máu - Lầu 9 khu A

2. BÀN LÀM VIỆC

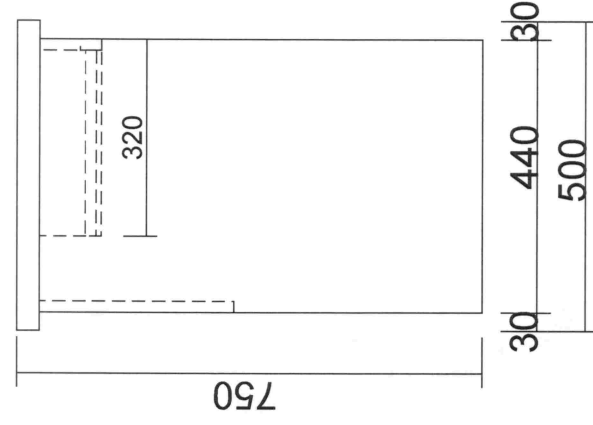
- KT: (950 x 500 x 750)mm
- Số lượng: 01 cái



MẶT BẰNG



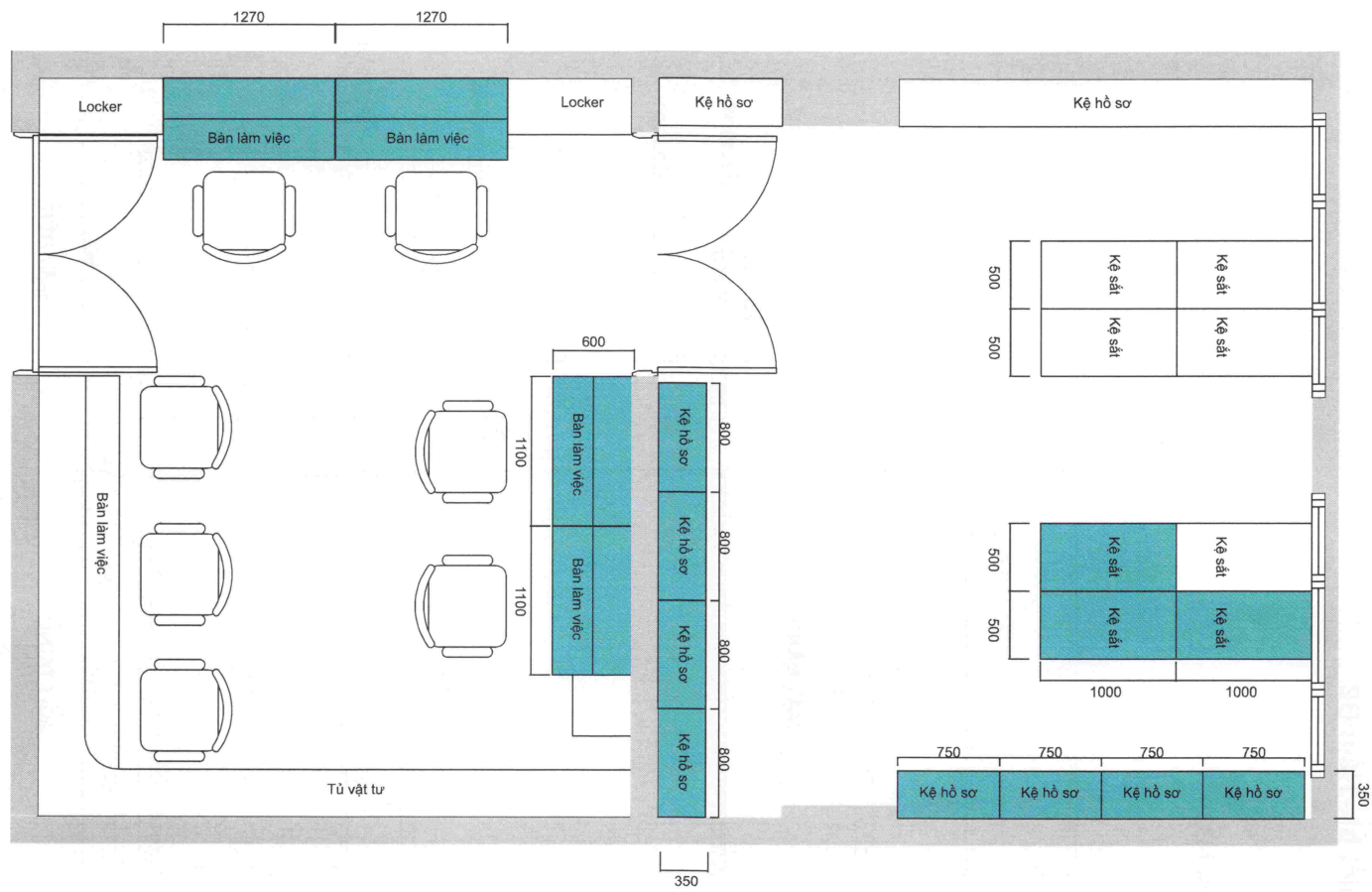
MẶT ĐỨNG



MẶT BÊN

Đơn vị sử dụng: Phòng Vật tư thiết bị - Hầm B2

Mặt bằng bố trí cho mục số: 3, 4



MẶT BẰNG CÀI TẠO PHÒNG BẢO TRÌ VTYT

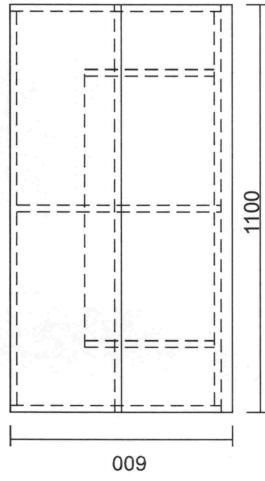
- Nội thất mới
- Nội thất hiện hữu

Đơn vị sử dụng: Phòng Vật tư thiết bị - Hầm B2

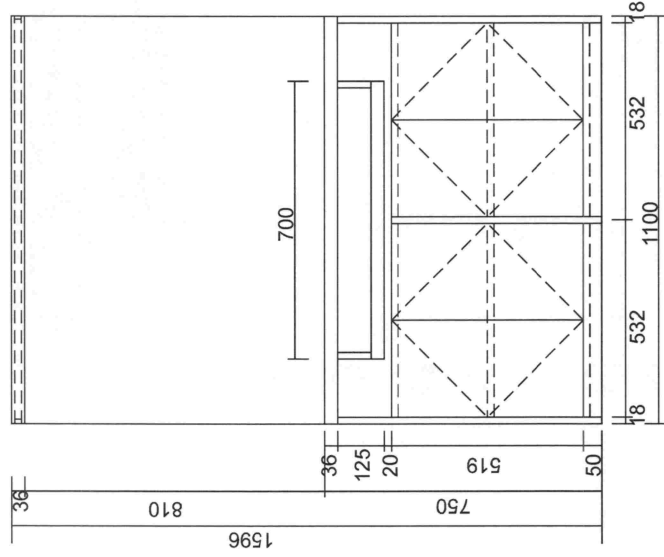
3. BÀN LÀM VIỆC (PHÒNG BẢO TRÌ THIẾT BỊ - HẦM B2)

- KT: (1100 x 600 x 1596)mm

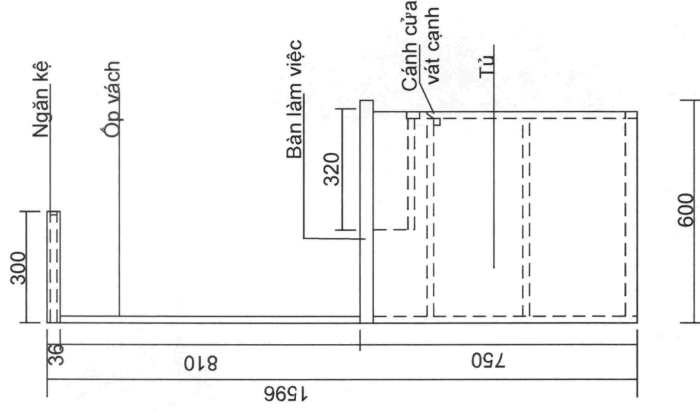
- Số lượng: 02 cái



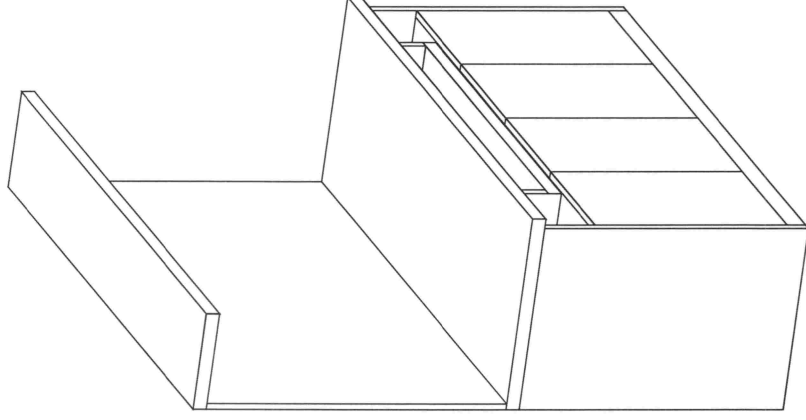
MẶT BẰNG



MẶT ĐỨNG



MẶT BÊN



PHỐI CẢNH

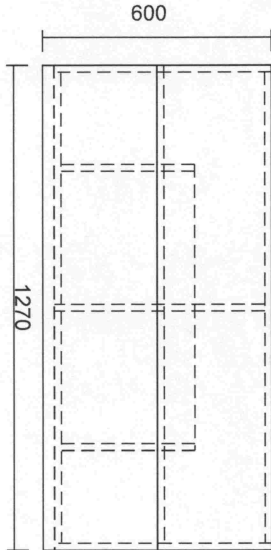
Đơn vị sử dụng: Phòng Vật tư thiết bị - Hầm B2

4. BÀN LÀM VIỆC

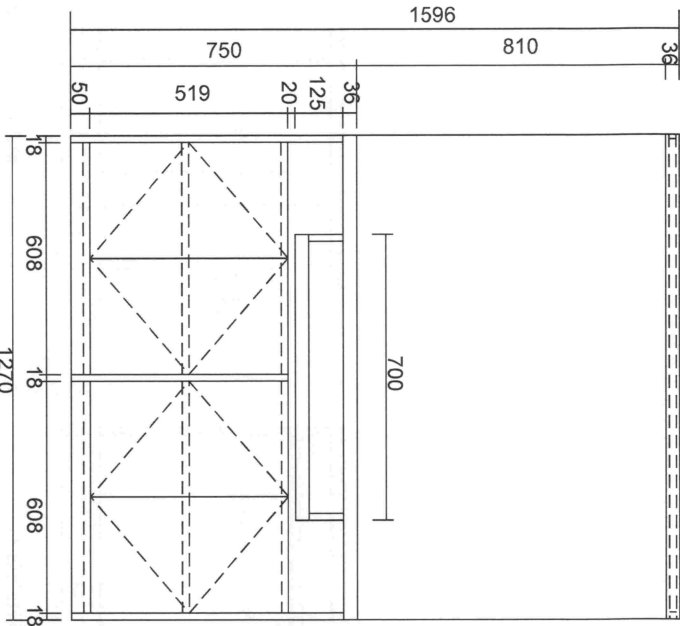
(PHÒNG BẢO TRÌ THIẾT BỊ - HẦM B2)

- KT: (1270 x 600 x 1596)mm

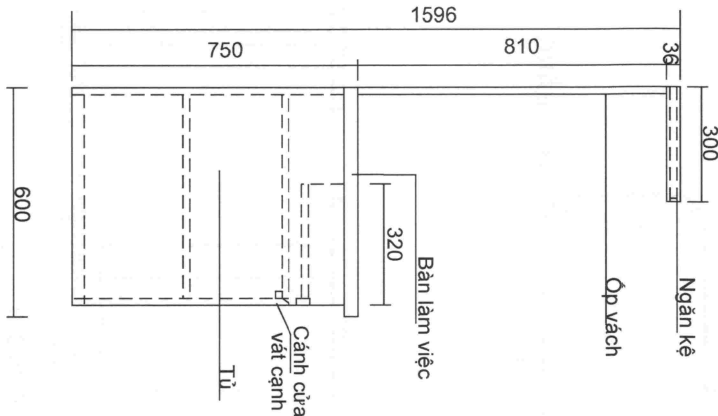
- Số lượng: 02 cái



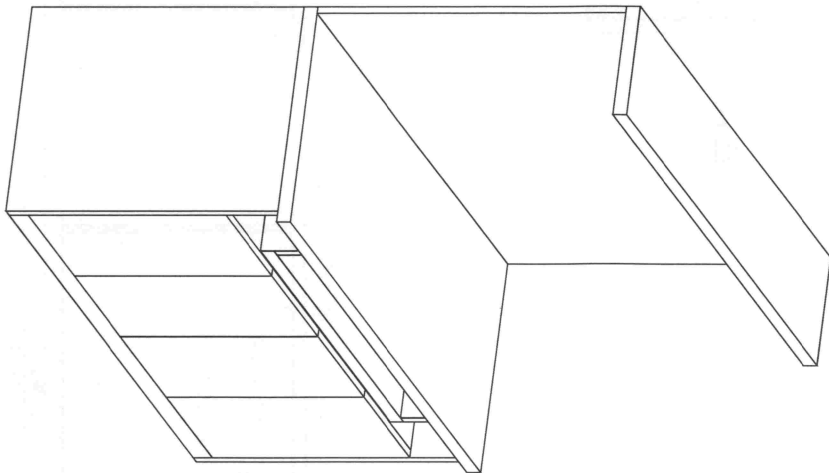
MẶT BẰNG



MẶT ĐỨNG



MẶT BÊN

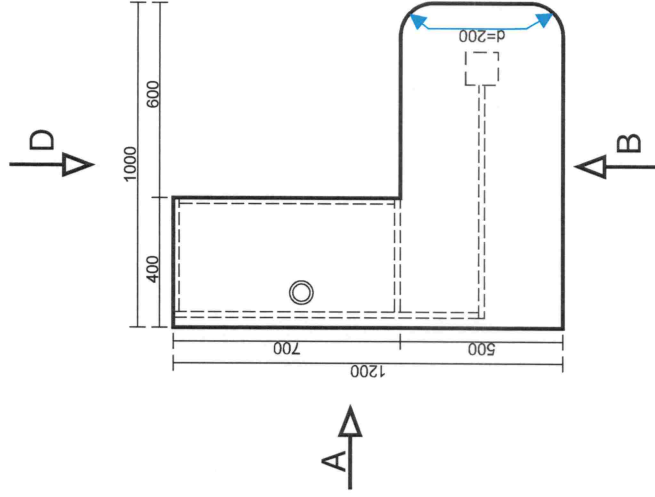
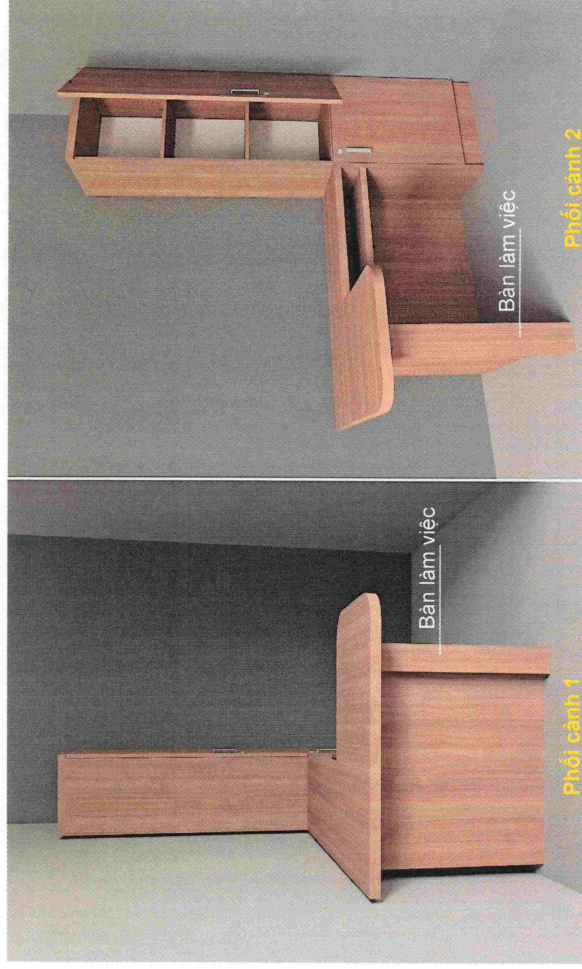


PHỐI CẢNH

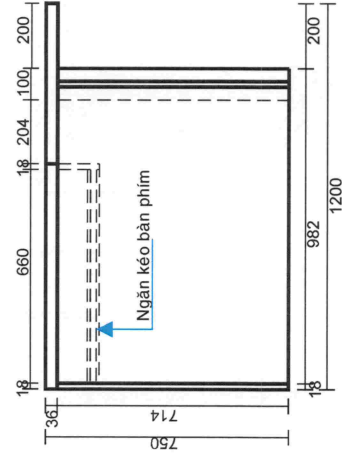
Đơn vị sử dụng: Khoa Tai Mũi Họng - Lầu 12 khu A

5. BÀN LÀM VIỆC (PHÒNG ĐO THÍNH LỰC ĐỒ)

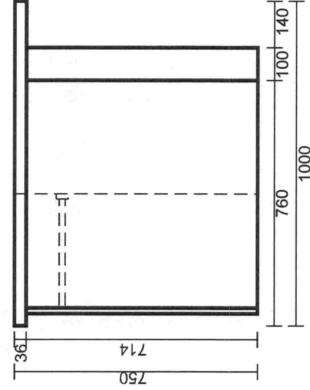
- KT: (1000 x 1200 x 750)mm
- Số lượng: 01 cái



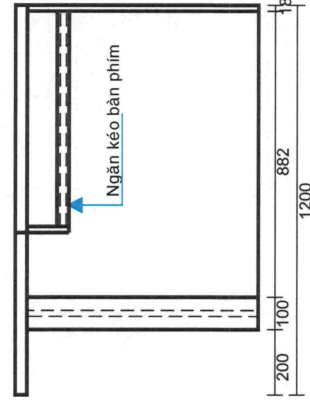
MẶT BẰNG



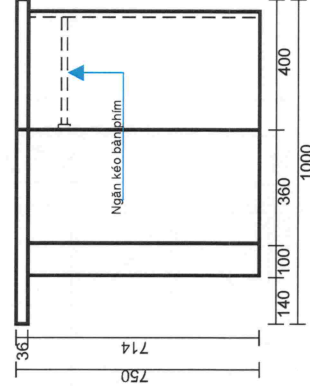
MẶT ĐỨNG A



MẶT ĐỨNG B



MẶT ĐỨNG C

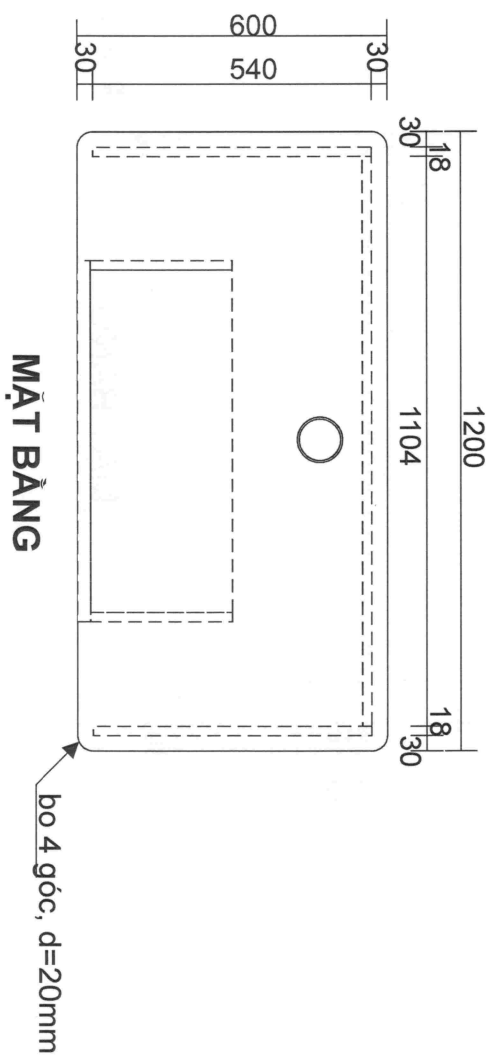


MẶT ĐỨNG D

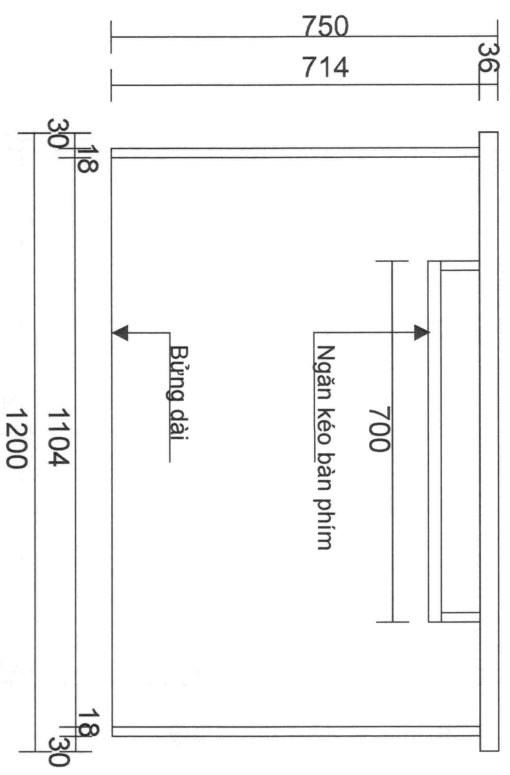
Đơn vị sử dụng: Đơn vị Hồi sức Ngoại Thần kinh - Lầu 5 khu A

6. BÀN LÀM VIỆC

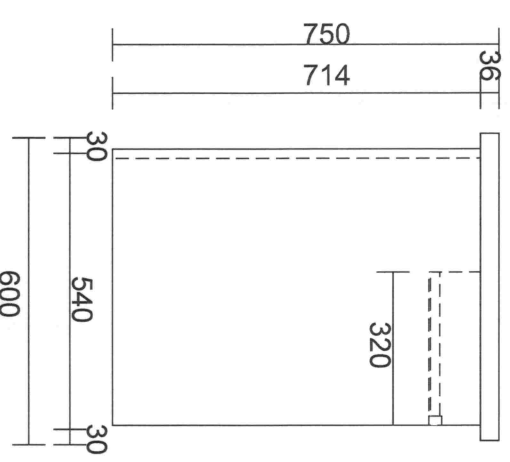
- KT: (1200 x 600 x 750)mm
- Số lượng: 01 cái



MẶT BẰNG



MẶT ĐỨNG



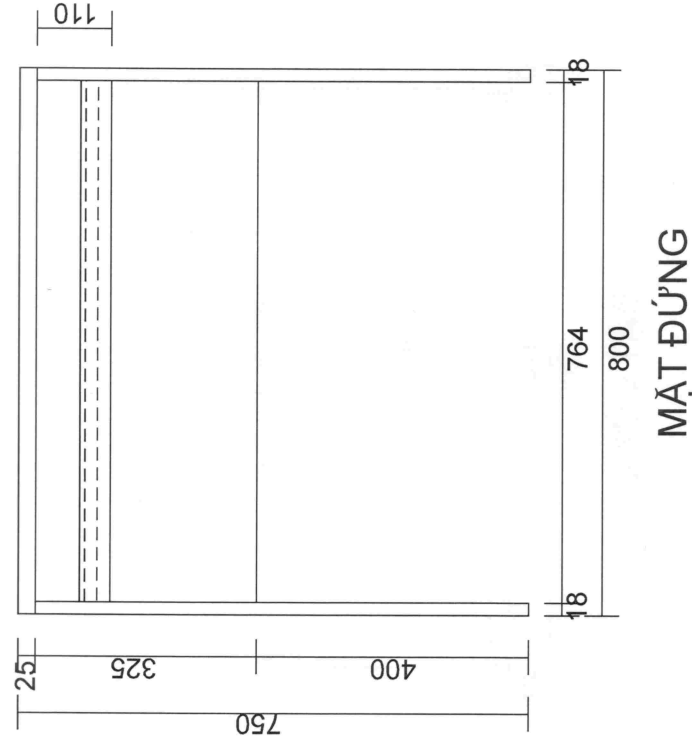
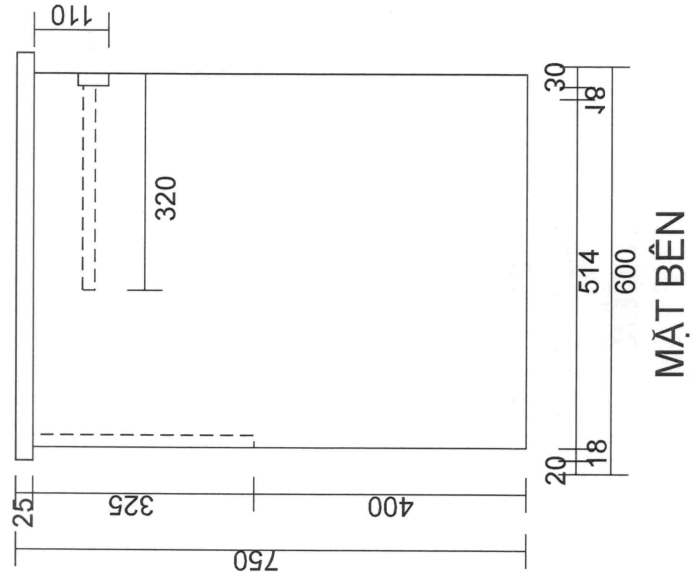
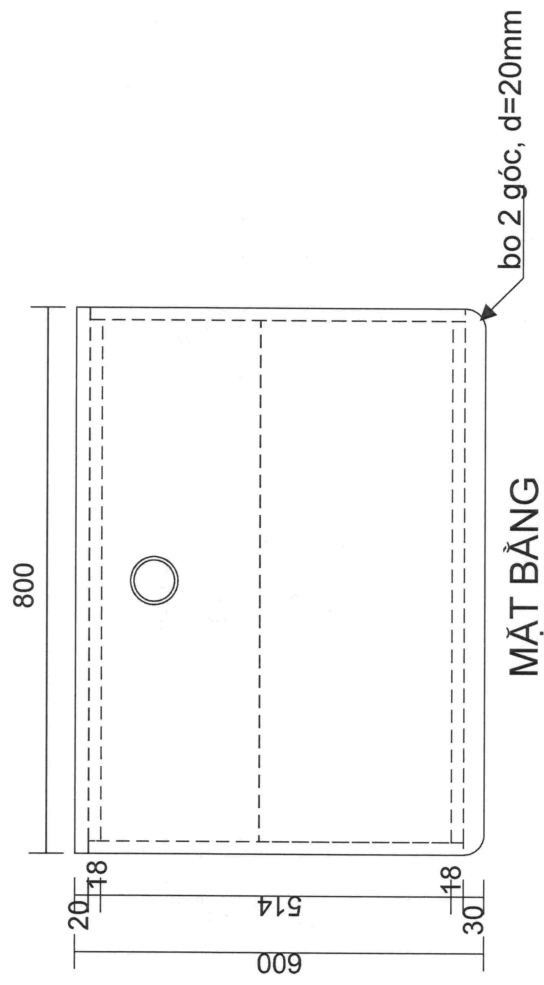
MẶT BÊN

Đơn vị sử dụng: Đơn vị Can thiệp nội mạch - Lầu 6 khu A

7

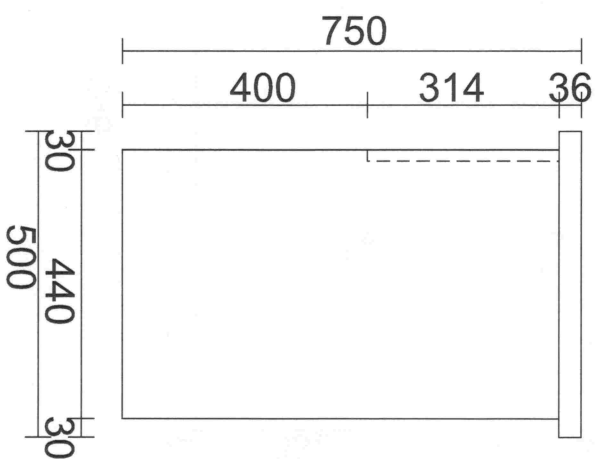
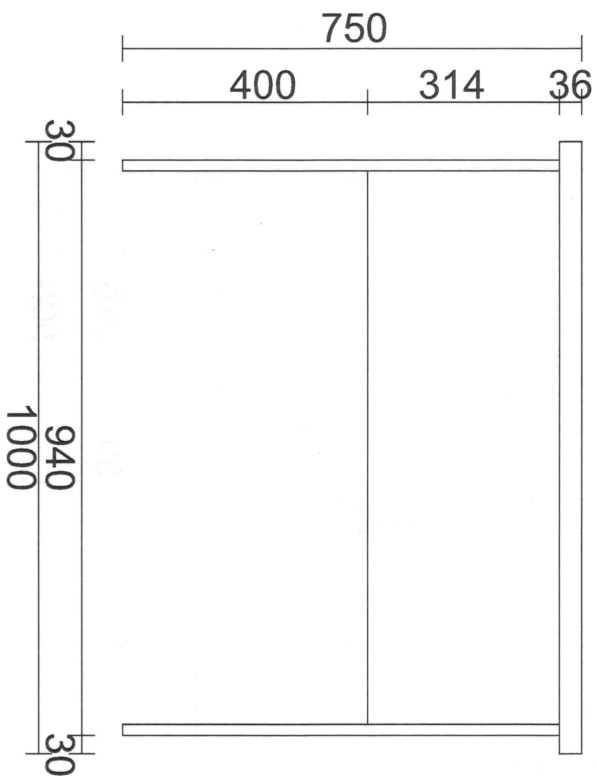
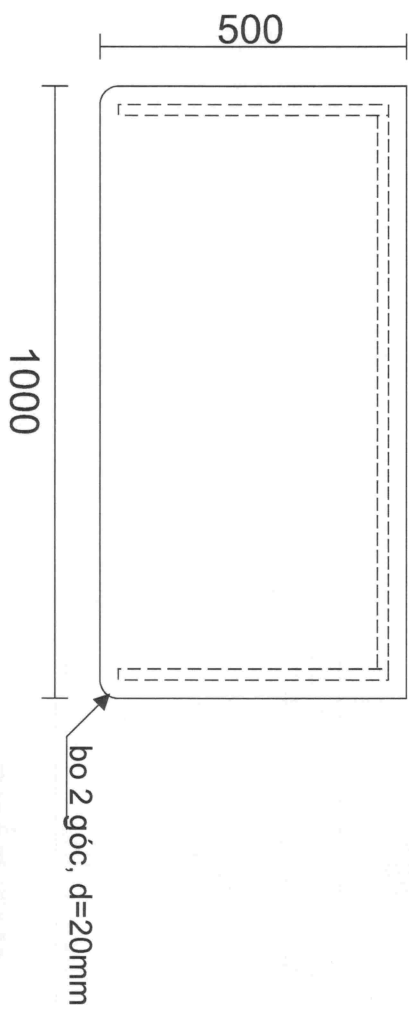
BÀN LÀM VIỆC

- KT: (800 x 600 x 750)mm
- Số lượng: 02 cái



8. BÀN LÀM VIỆC

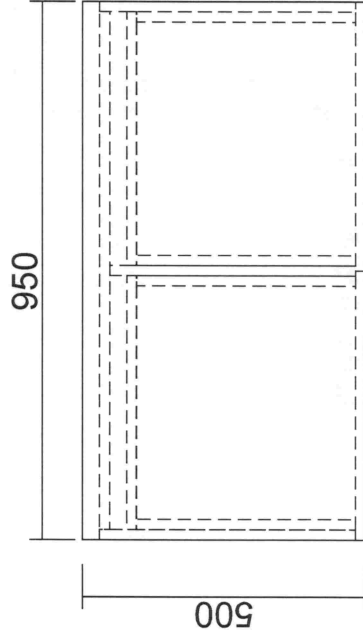
- KT: (1000 x 500 x 750)mm
- Số lượng: 01 cái



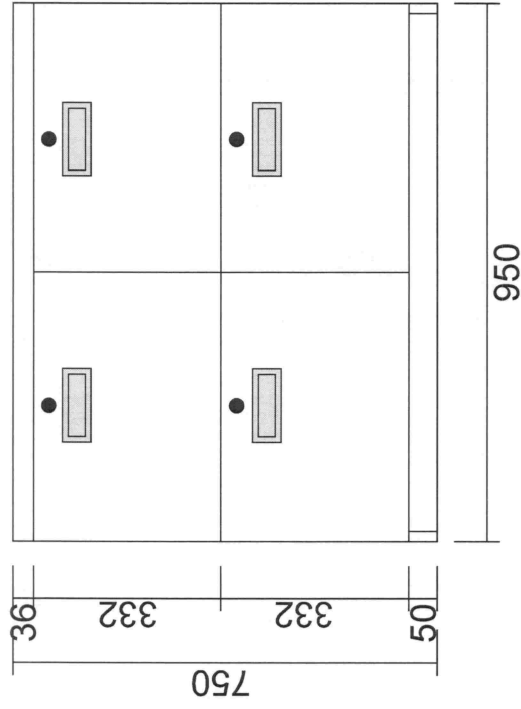
Đơn vị sử dụng: Khoa Lồng ngực mạch máu - Lầu 9 khu A

9. BÀN NHẬN THUỐC

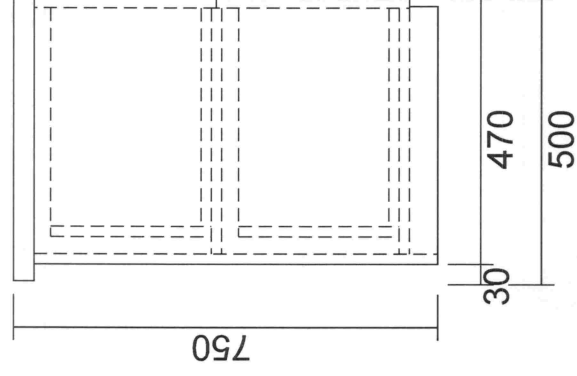
- KT: (950 x 500 x 750)mm
- Số lượng: 02 cái



MẶT BẰNG



MẶT ĐỨNG

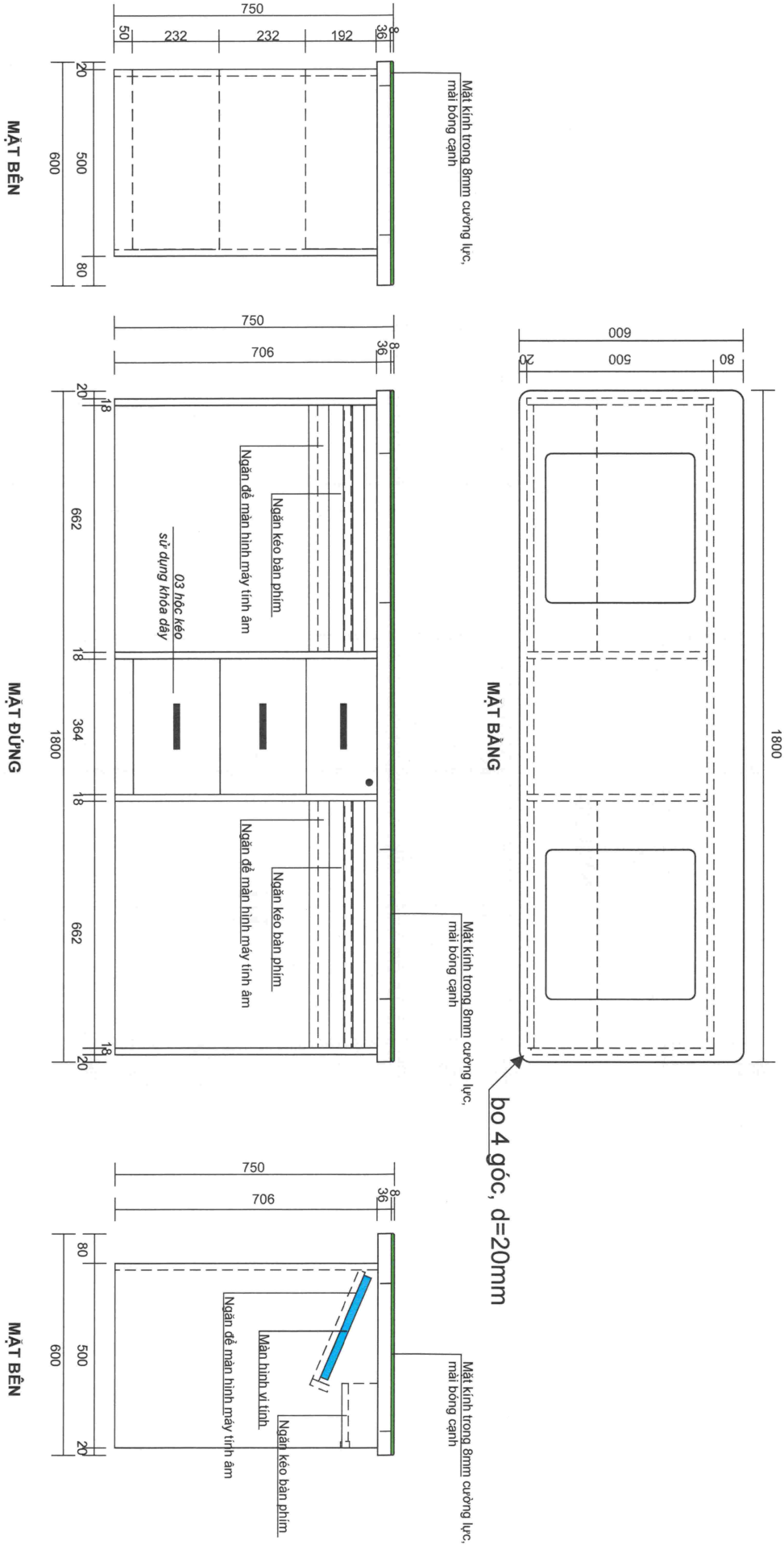


MẶT BÊN

Đơn vị sử dụng: Khoa Khám sức khỏe theo yêu cầu _ Lầu 1 khu A

10. BÀN LẤY MẪU

- KT: (1800 x 600 x 750)mm
- Số lượng: 01 cái



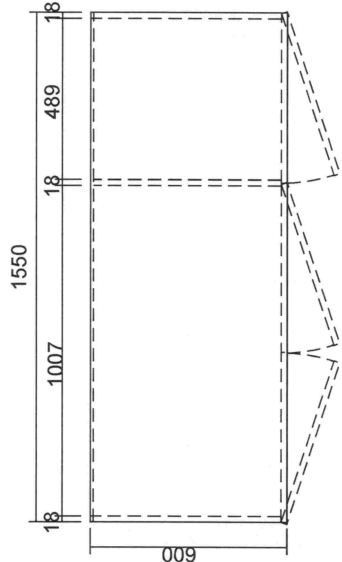
Đơn vị sử dụng: Khoa Lồng ngực mạch máu - Lầu 9 khu A

11.
- TỦ VẬT TƯ

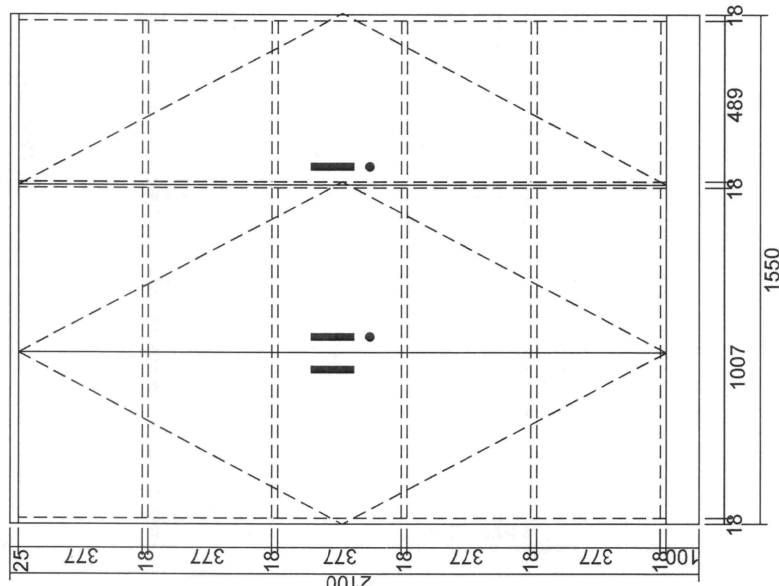
(TRƯỚC THANG MÁY E8)

- KT: (1550 x 600 x 2100)mm

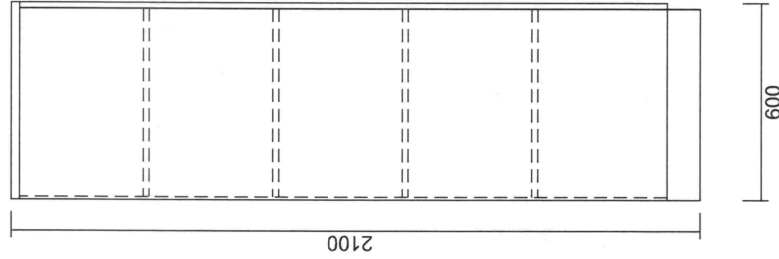
- Số lượng: 01 cái



MẶT BẰNG



MẶT ĐÚNG



MẶT BÊN

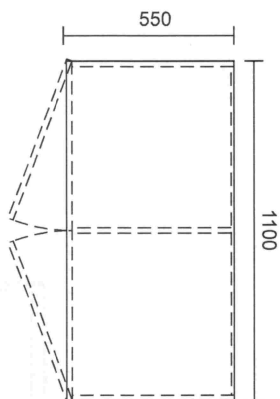
Đơn vị sử dụng: Đơn vị Can thiệp nội mạch - Lầu 6 khu A

12.

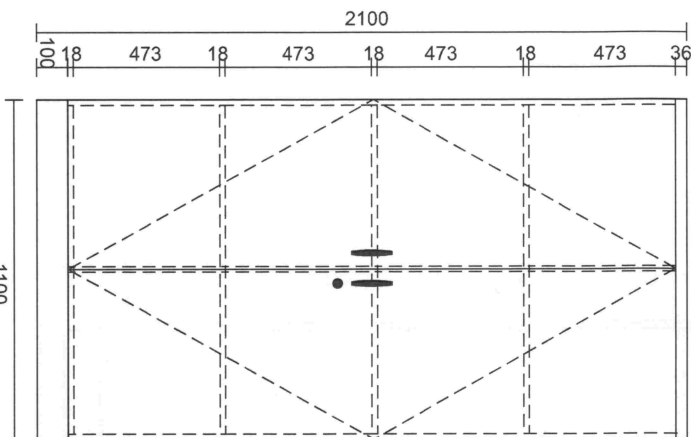
TỦ VẬT TƯ

(TRƯỚC THANG MÁY E9)

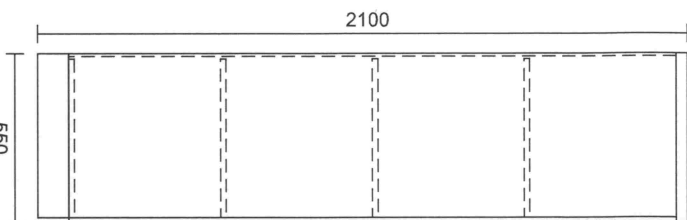
- KT: (1100 x 550 x 2100)mm
- Số lượng: 01 cái



MẶT BẰNG



MẶT ĐỨNG



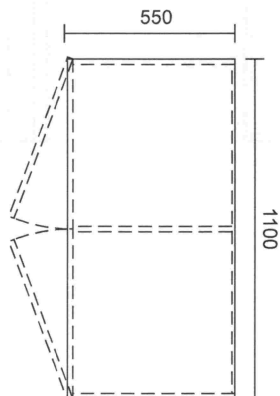
MẶT BÊN

13.

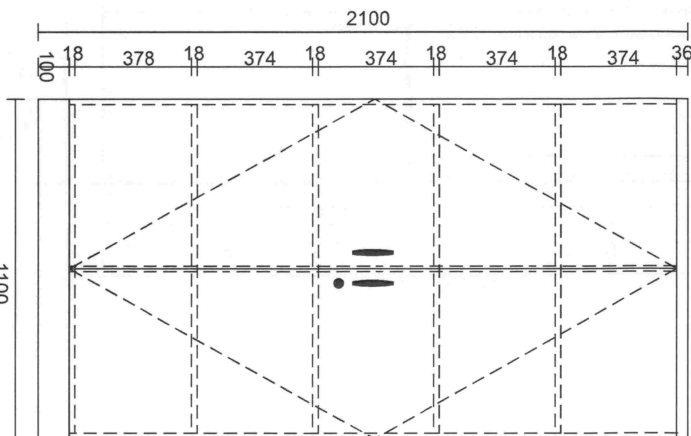
TỦ VẬT TƯ

(TRƯỚC THANG MÁY E9)

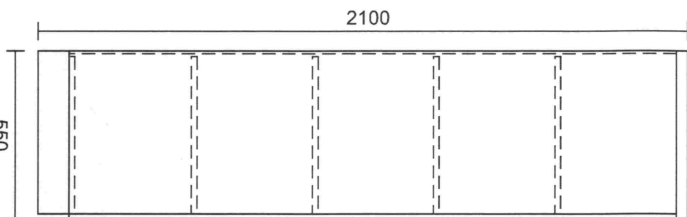
- KT: (1100 x 550 x 2100)mm
- Số lượng: 01 cái



MẶT BẰNG



MẶT ĐỨNG



MẶT BÊN

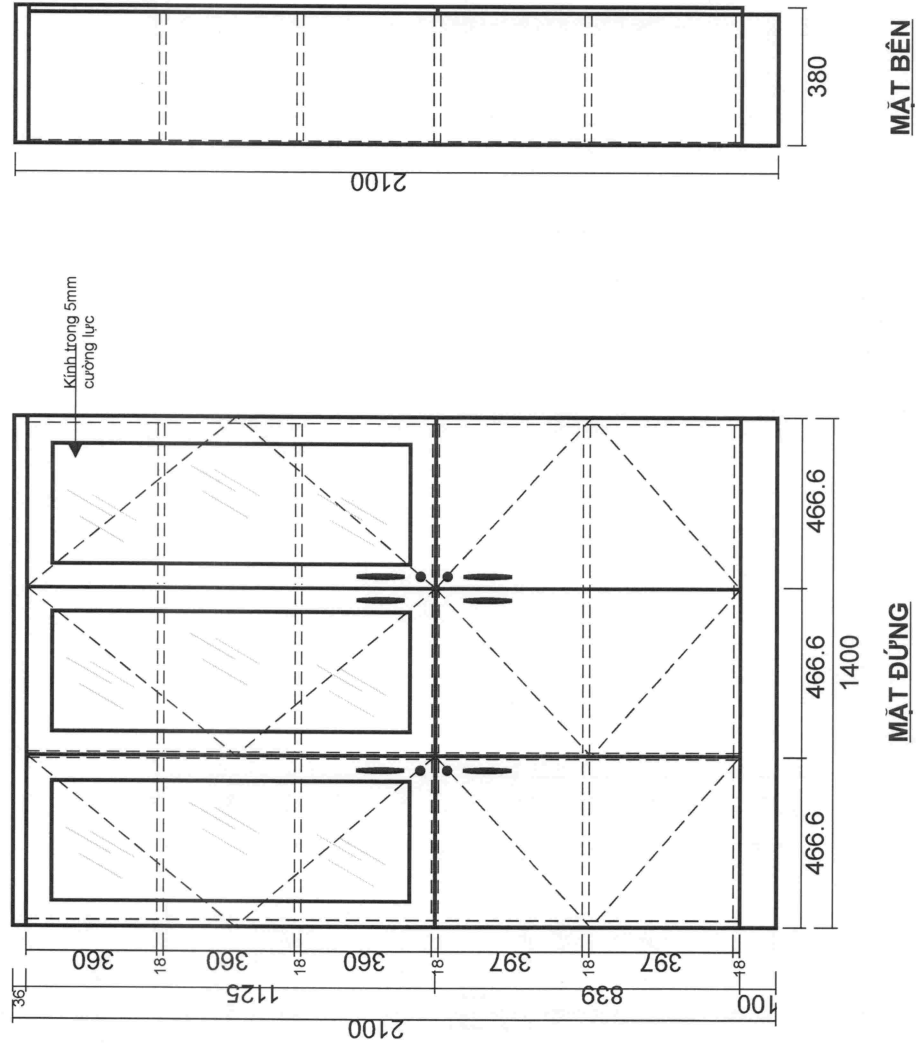
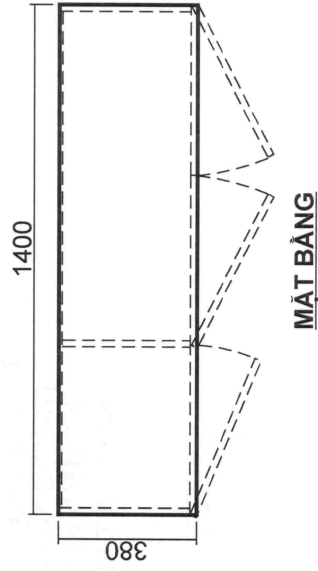
Đơn vị sử dụng: Khoa Hóa trị ung thư - Trệt B

14. TỬ VẬT TỬ

(PHÒNG HÓA TRỊ TRỆT B)

- KT: (1400 x 380 x 2100)mm

- Số lượng: 01 cái



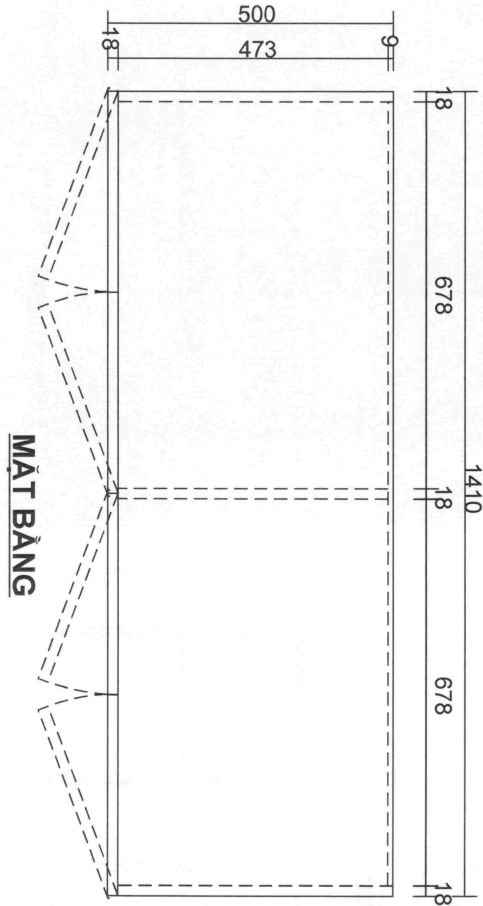
Đơn vị sử dụng: Khoa Hóa trị ung thư - Trệt A

15. TỦ VẬT TƯ

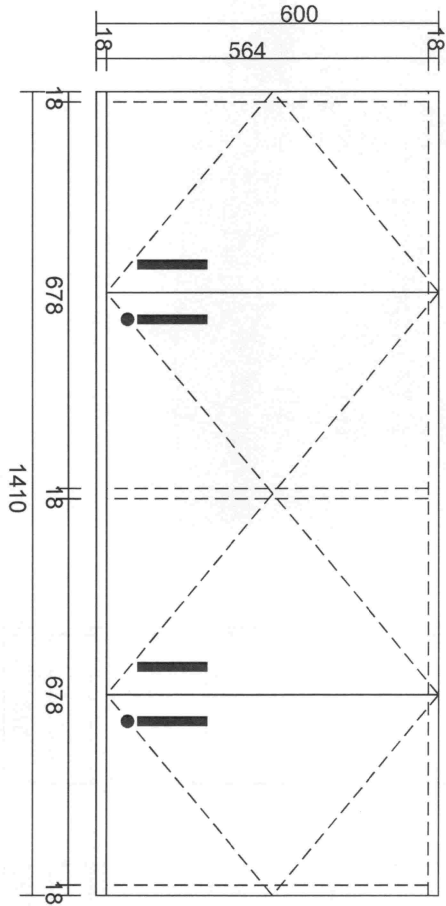
(KHO SÁCH)

- KT: (1410 x 500 x 600)mm

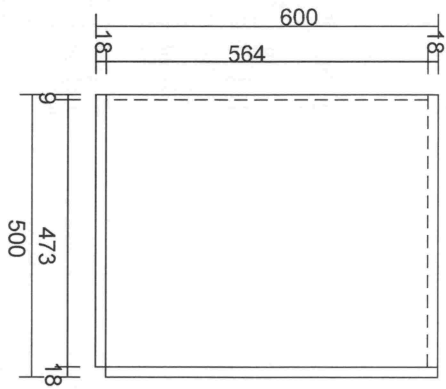
- Số lượng: 01 cái



MẶT BẰNG

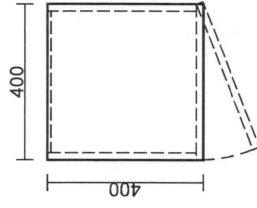
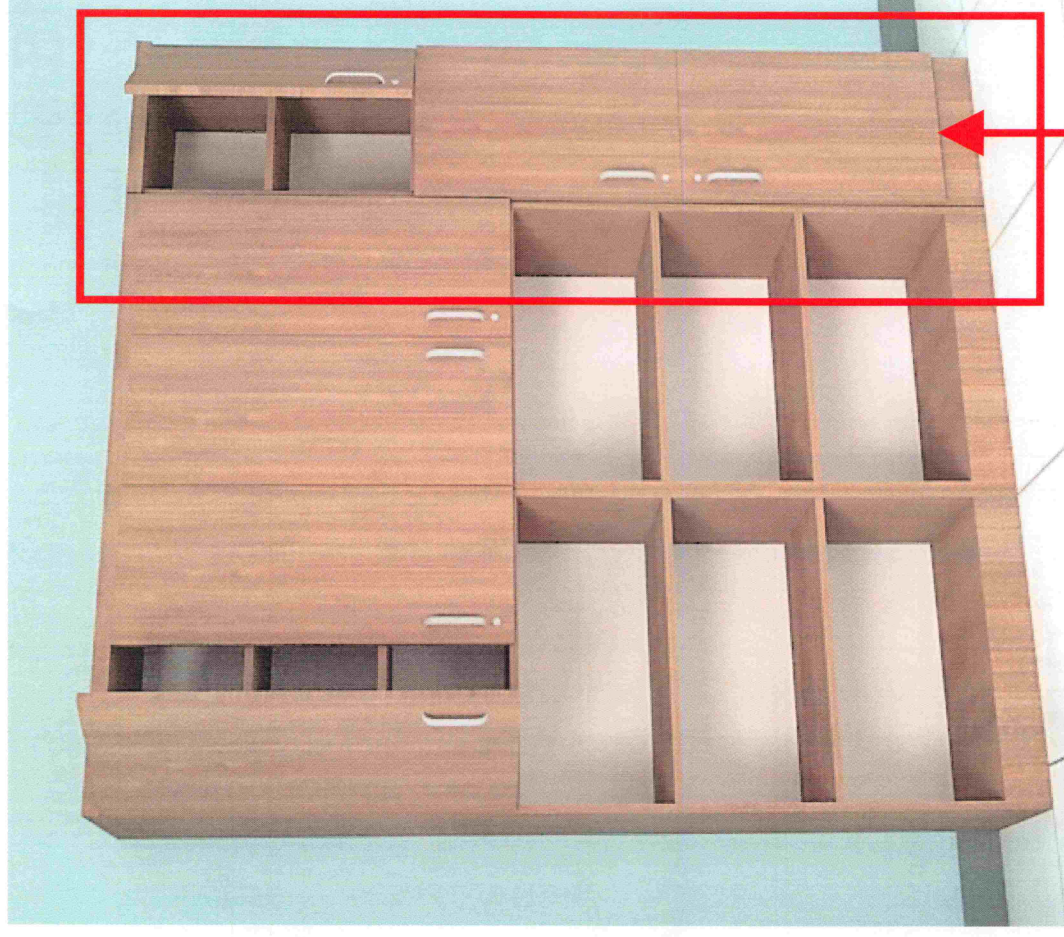


MẶT ĐÚNG

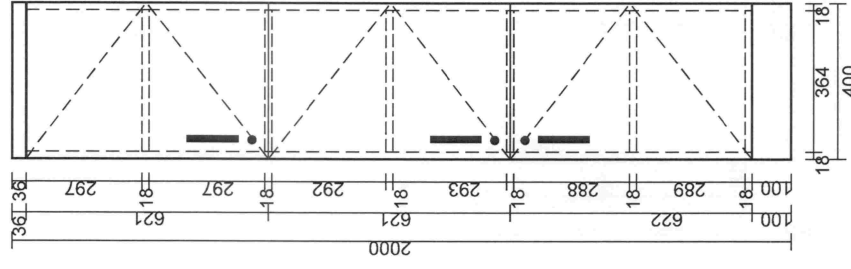


MẶT BÊN

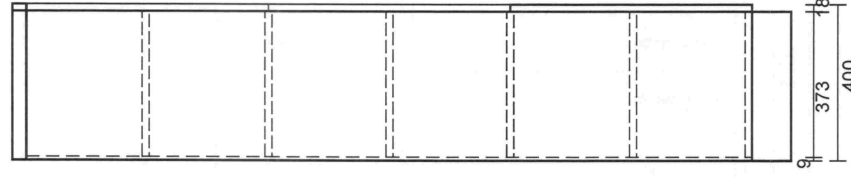
16. TỦ VẬT TỰ
(SAU QUẦY TIẾP NHẬN)
 - KT: (400 x 400 x 2000)mm
 - Số lượng: 01 cái



MẶT BẰNG



MẶT ĐŨNG



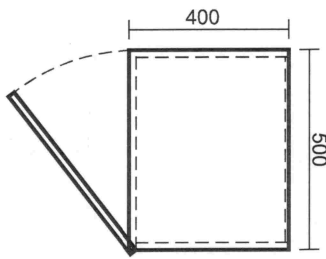
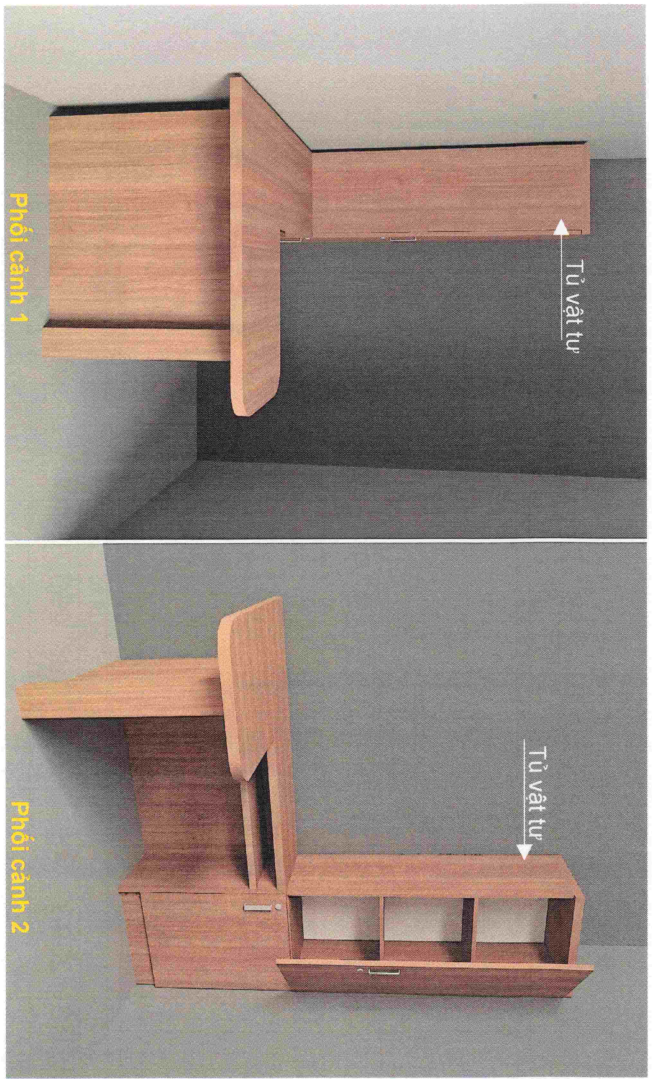
MẶT BÊN

Đơn vị sử dụng: Khoa Tài Môi Họng - Lầu 12 khu A

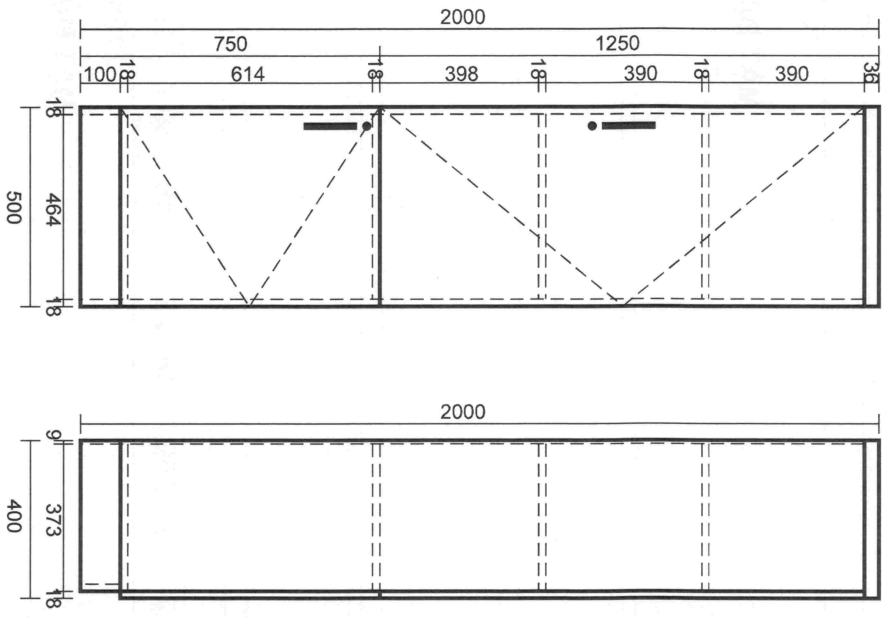
17. TỦ VẬT TƯ

(PHÒNG ĐO THÍNH LỰC ĐỒ)

- KT: (500 x 400 x 2000)mm
- Số lượng: 01 cái



MẶT BẰNG

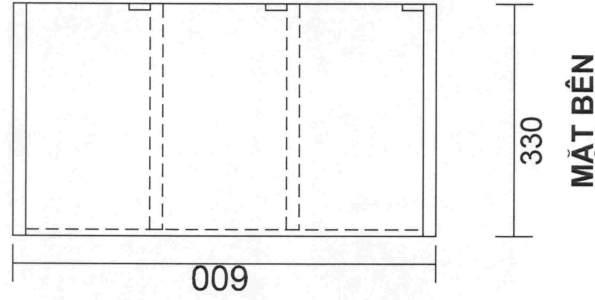
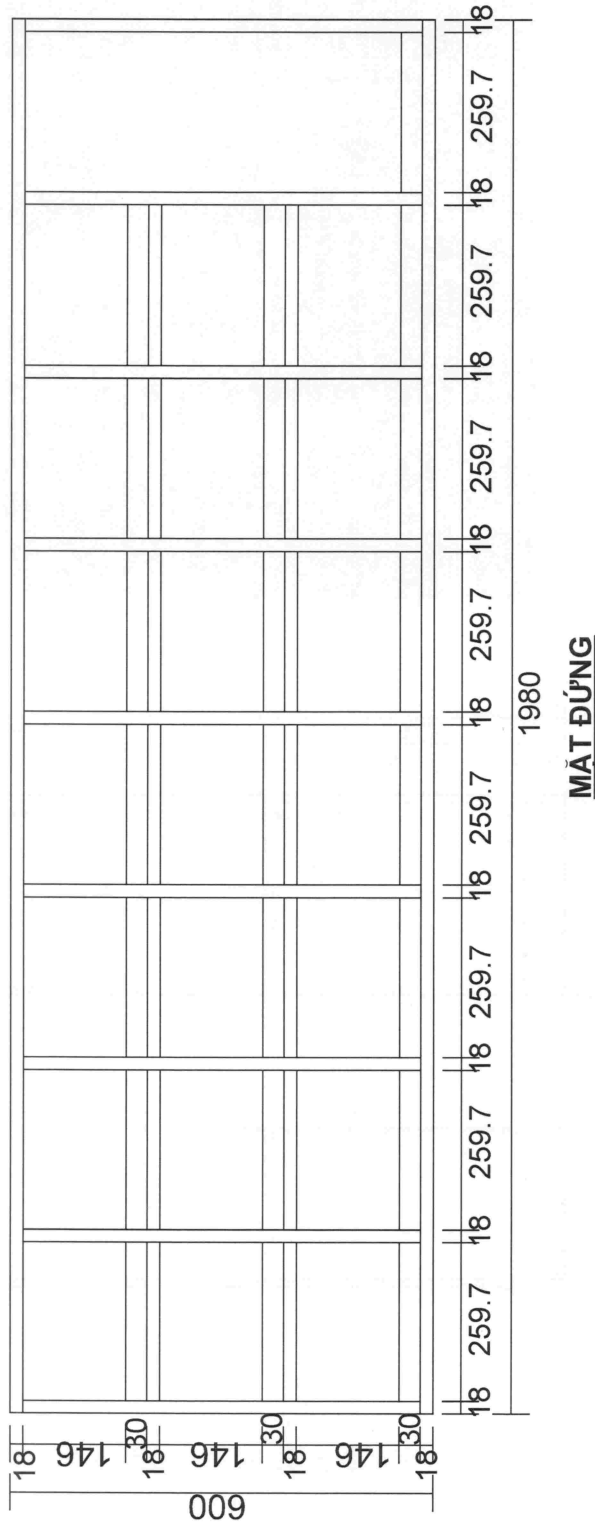
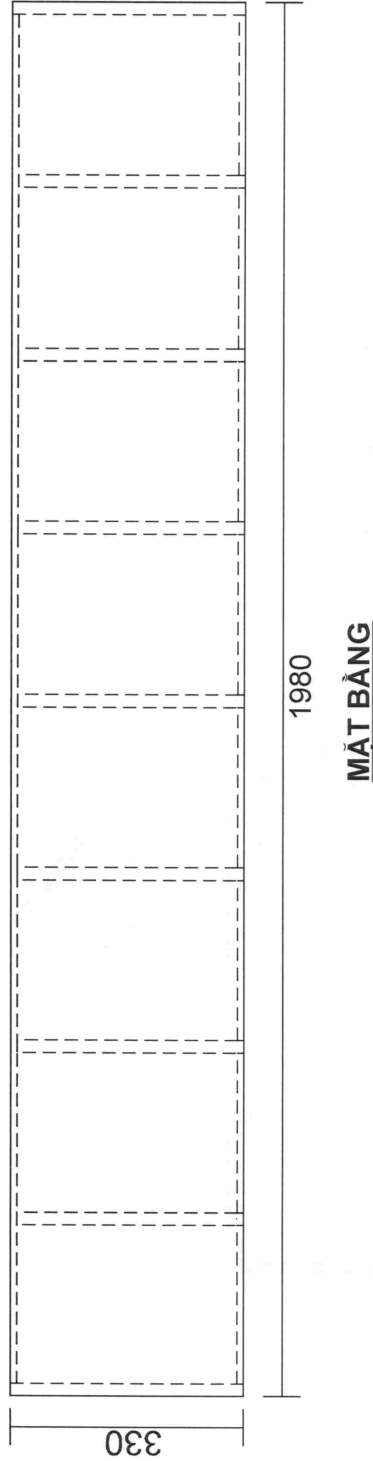


MẶT ĐỨNG

MẶT BÊN

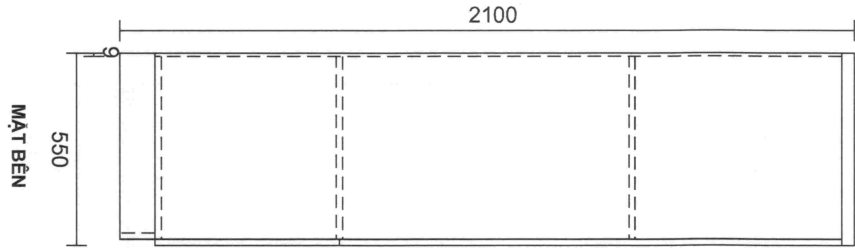
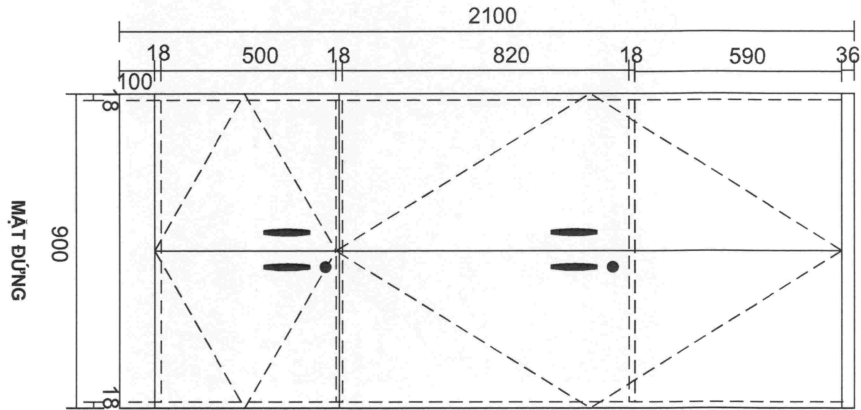
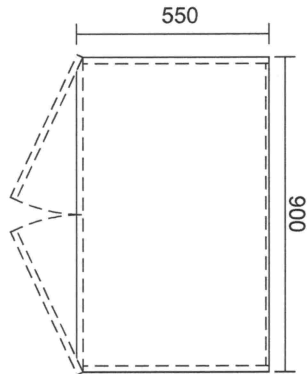
Đơn vị sử dụng: Khoa Răng Hàm Mặt _ Lầu 6 khu A

18. TỦ VẬT TƯ
(PHÒNG THANH TRÙNG DỤNG CỤ)
- KT: (1980 x 330 x 600)mm
- Số lượng: 01 cái



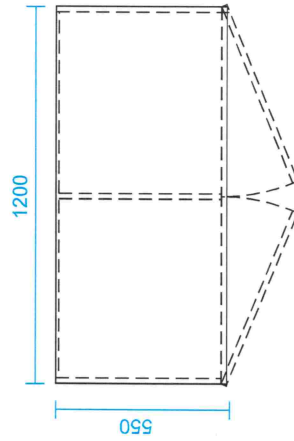
Đơn vị sử dụng: Khoa Chấn thương chỉnh hình - Lầu 8 khu A

19. TỦ VẬT TƯ
(TRƯỚC THANG MÁY E9)
- K.T: (900 x 550 x 2100)mm
- Số lượng: 01 cái

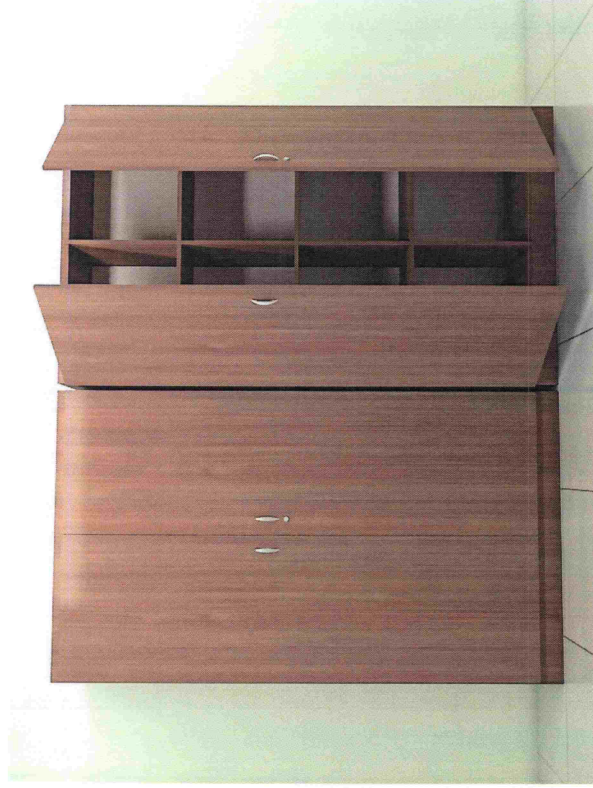
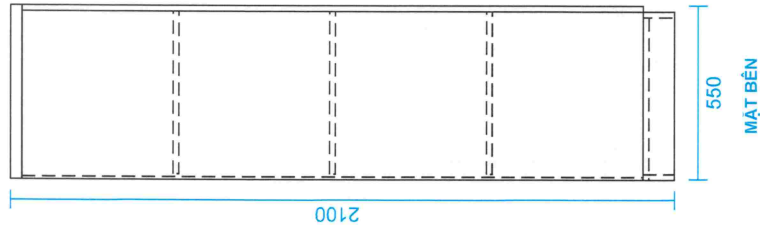
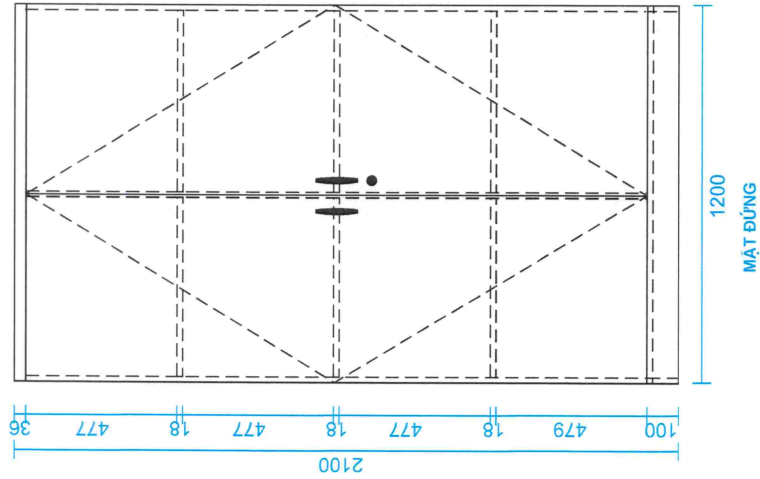


20. TỦ VẬT TƯ (TRƯỚC THANG MÁY E9)

- KT: (1200 x 550 x 2100)mm
- Số lượng: 02 cái



MẶT BẰNG



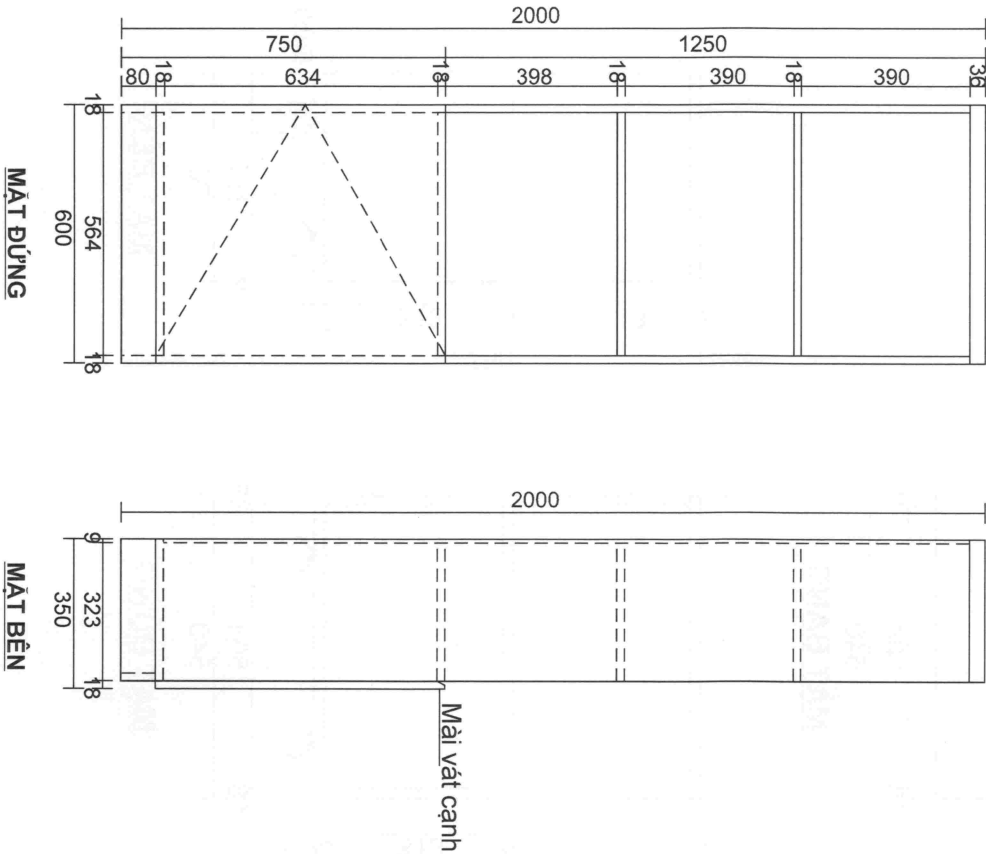
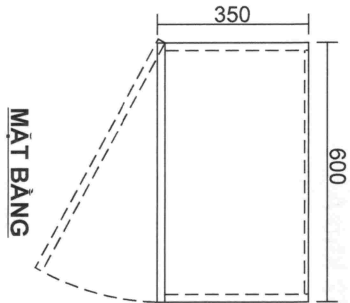
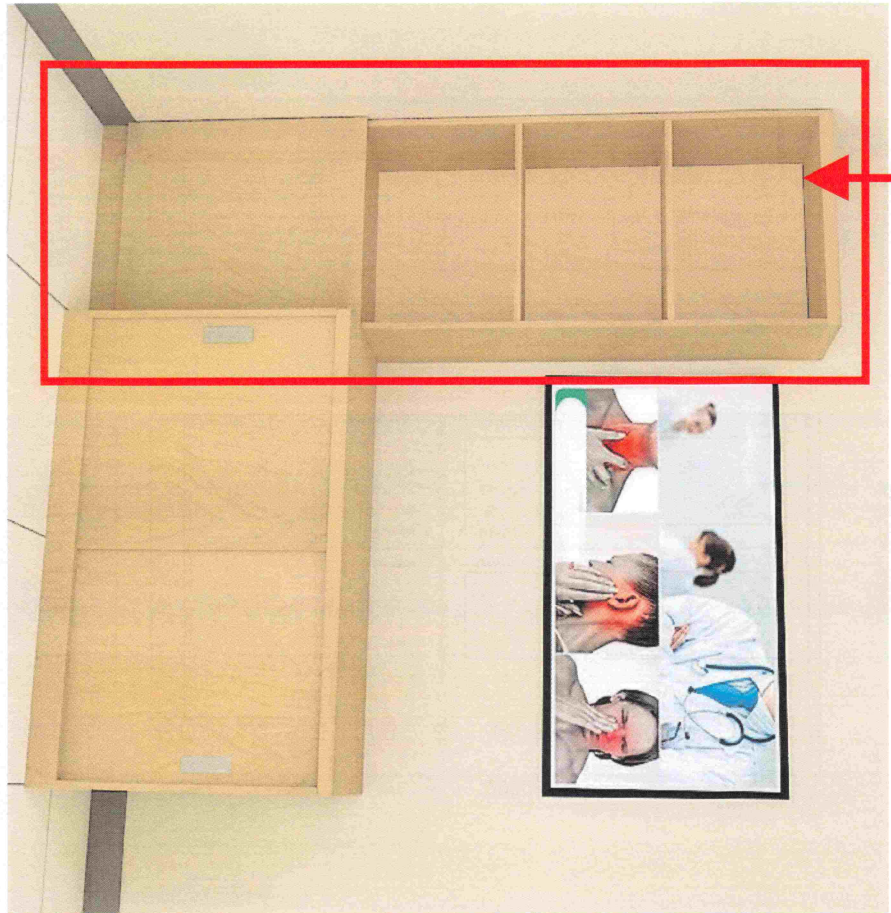
Đơn vị sử dụng: Khoa Tai Mũi Họng - Lầu 12 khu A

21. TỦ HỒ SƠ

(PHÒNG HỌP)

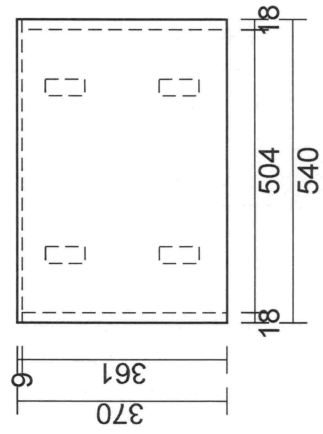
- KT: (600 x 350 x 2000)mm
- Số lượng: 01 cái

Tủ hồ sơ

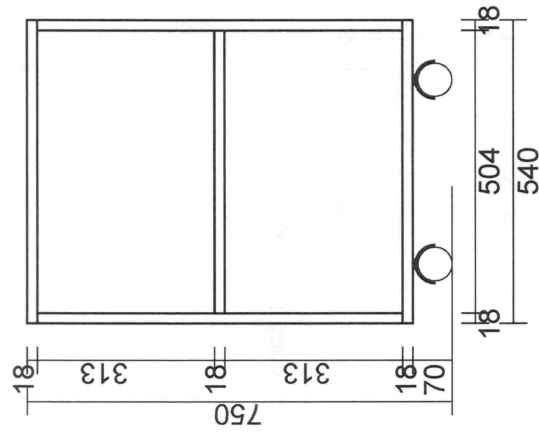


Đơn vị sử dụng: Khoa Tai Mũi Họng - Lầu 12 khu A

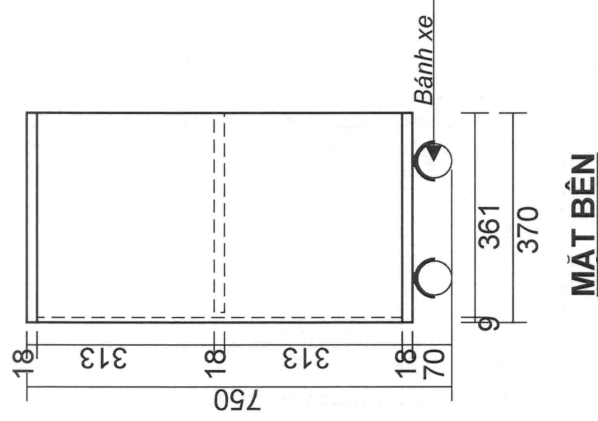
22. TỦ HỒ SƠ
(QUẦY ĐIỀU DƯỠNG)
- KT: (540 x 370 x 750)mm
- Số lượng: 01 cái



MẶT BẰNG



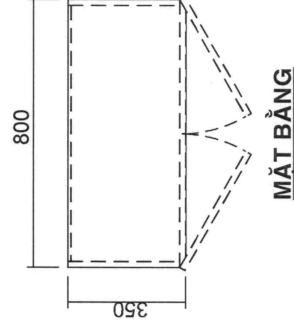
MẶT ĐỨNG



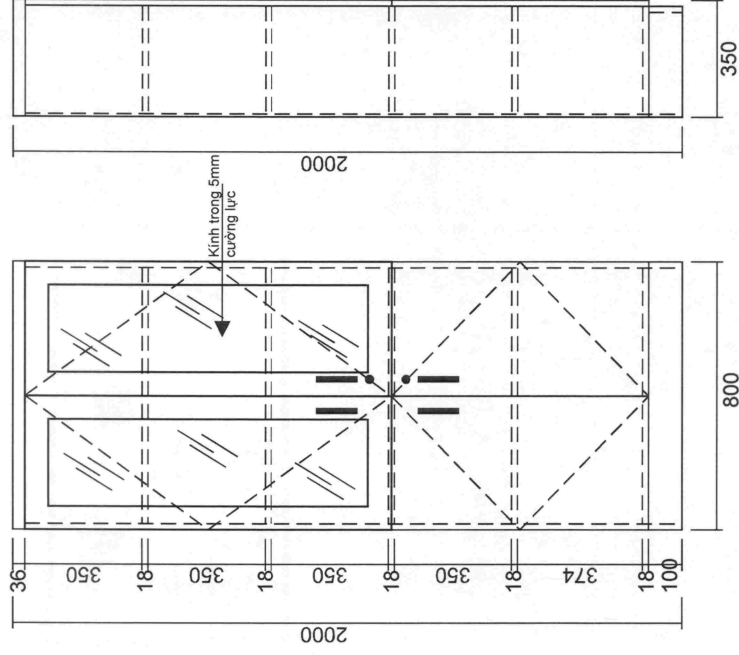
MẶT BÊN

Đơn vị sử dụng: Phòng Hành chính - Lầu 4 khu A

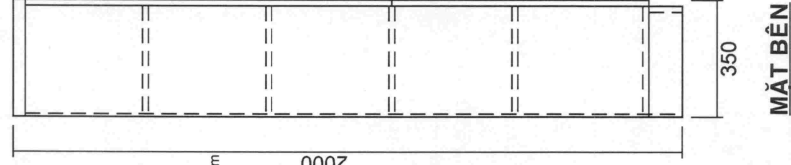
23. TỦ HỒ SƠ
(PHÒNG CHUYÊN VIÊN)
- KT: (800 x 350 x 2000)mm
- Số lượng: 02 cái



MẶT BẰNG



MẶT ĐỨNG



MẶT BÊN

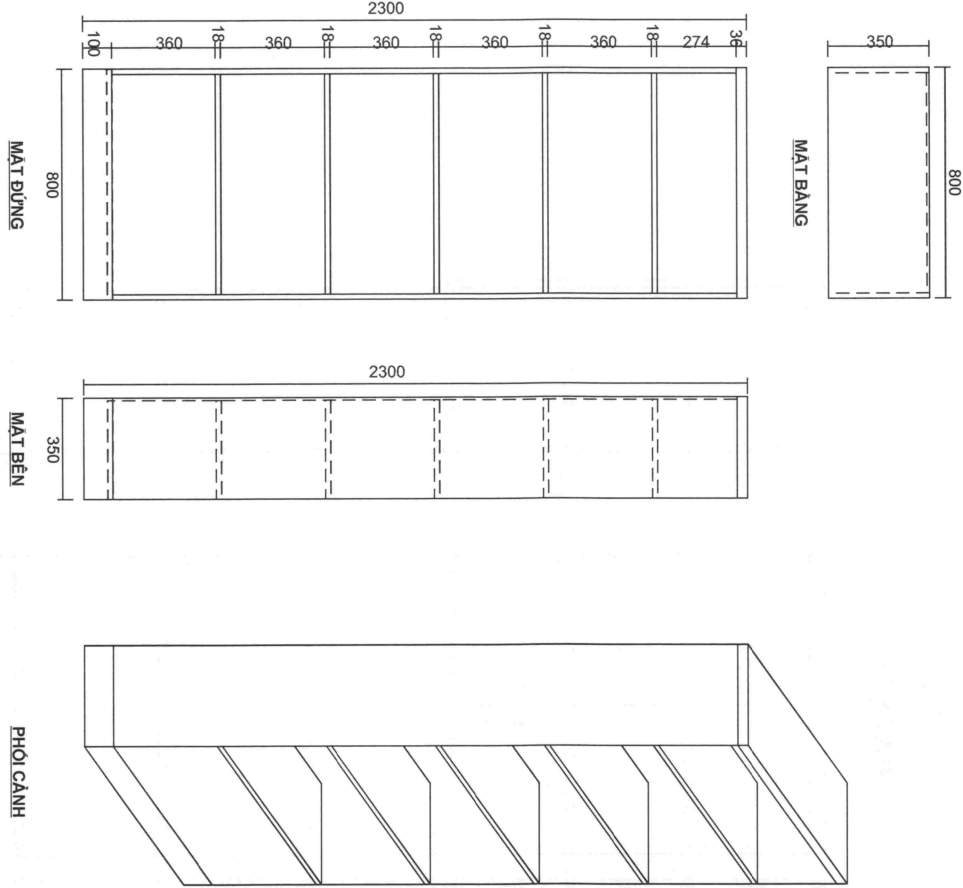
Đơn vị sử dụng: Phòng Vật tư thiết bị - Hầm B2

24. TỦ HỒ SƠ

(PHÒNG BẢO TRÌ THIẾT BỊ - HẦM B2)

- KT: (800 x 350 x 2300)mm

- Số lượng: 04 cái

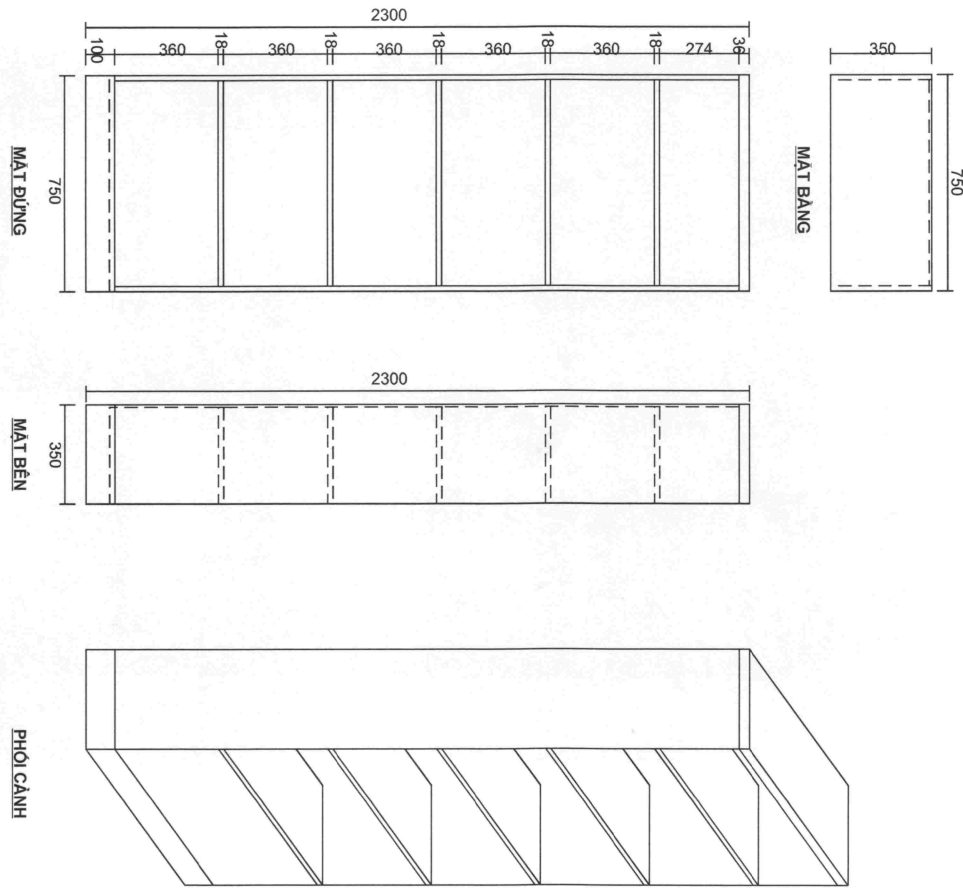


25. TỦ HỒ SƠ

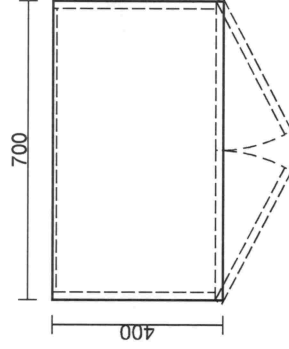
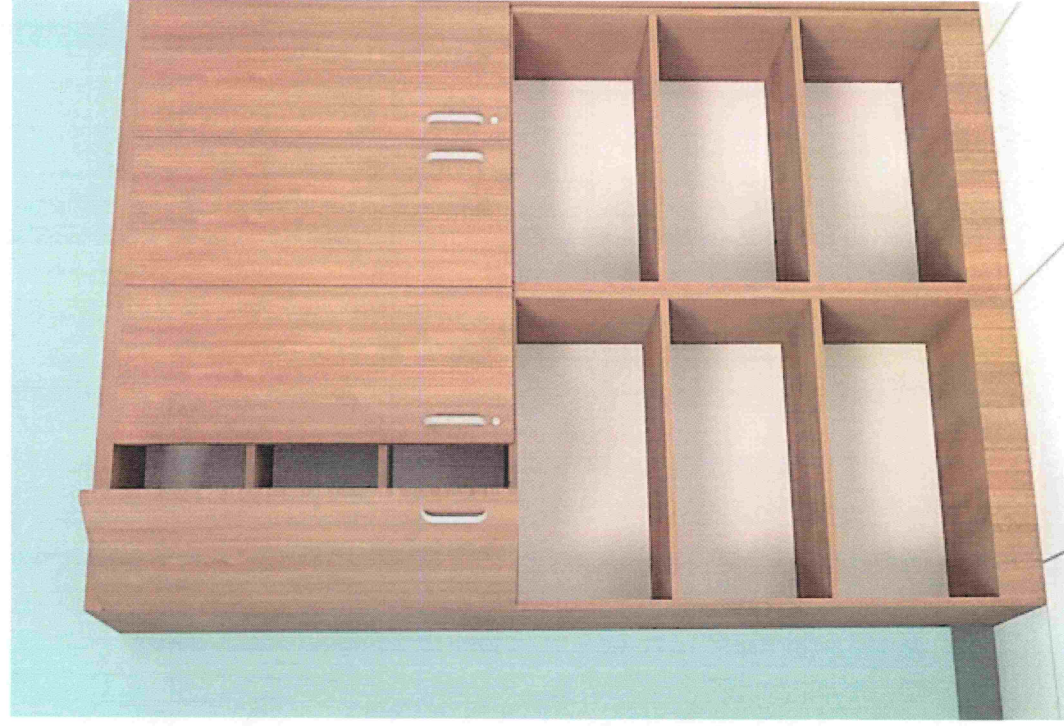
(PHÒNG BẢO TRÌ THIẾT BỊ - HẦM B2)

- KT: (750 x 350 x 2300)mm

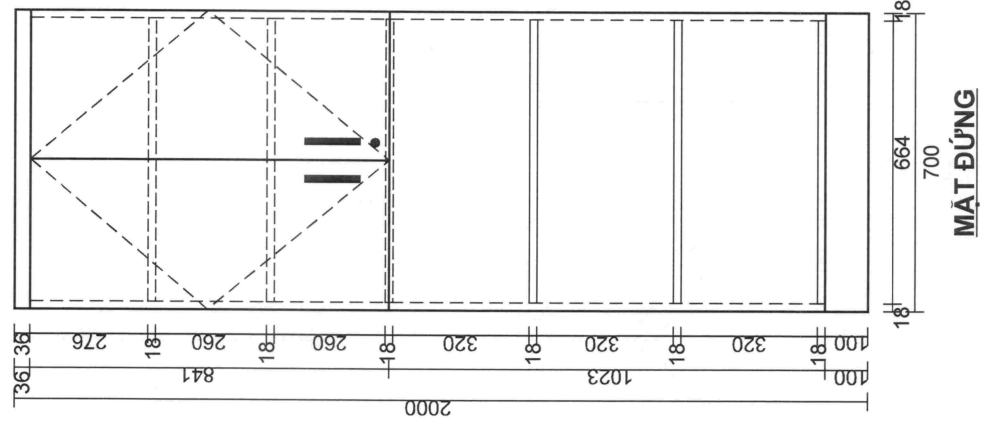
- Số lượng: 04 cái



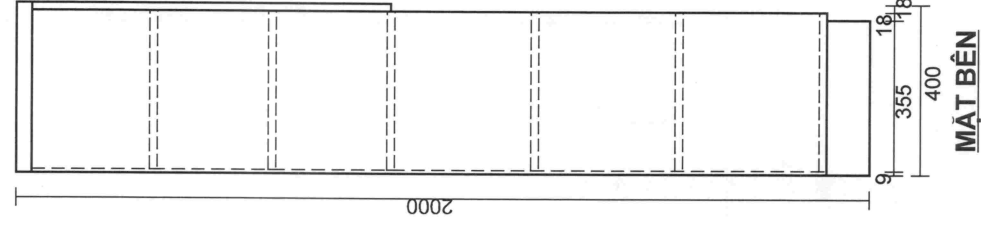
26. TỦ HỒ SƠ
(SAU QUẦY TIẾP NHẬN)
- KT: (700 x 400 x 2000)mm
- Số lượng: 02 cái



MẶT BẰNG



MẶT ĐÚNG



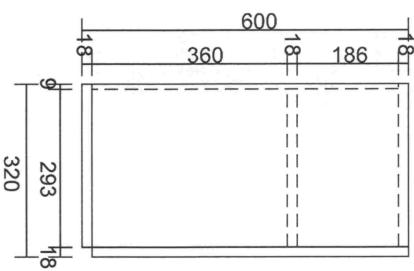
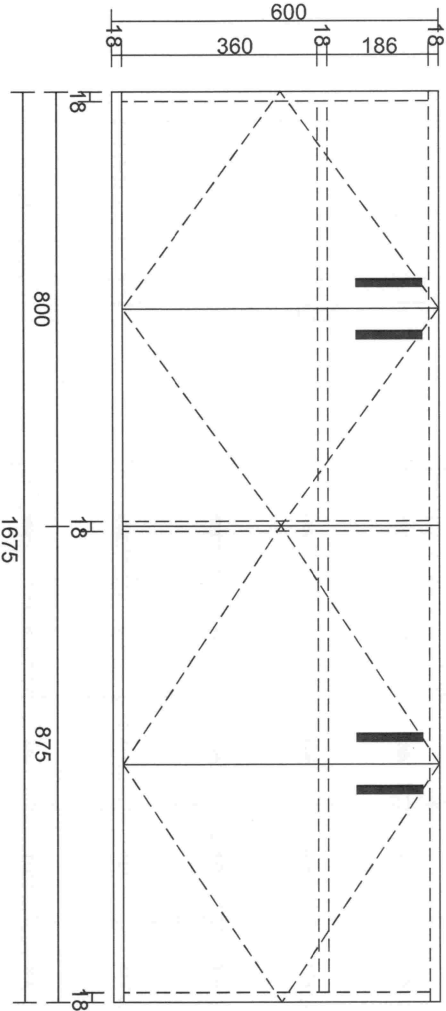
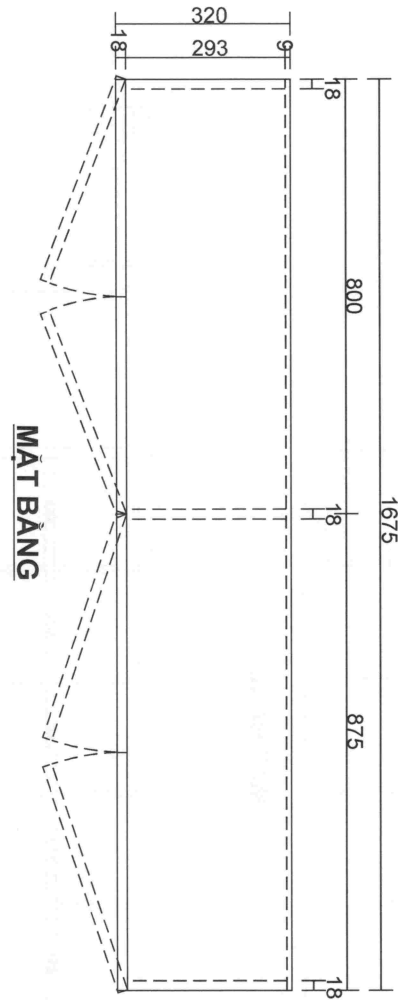
MẶT BÊN

Đơn vị sử dụng: Khoa Hóa trị ung thư - Trệt A

27. TỦ HỒ SƠ

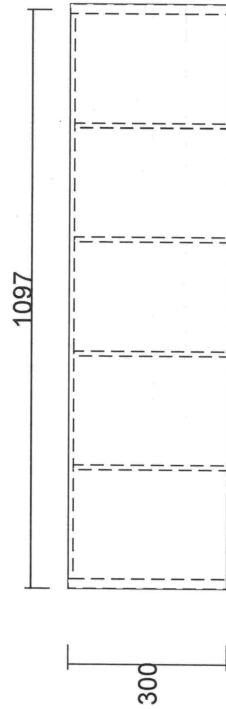
(PHÒNG KHÁM)

- KT: (1675 x 320 x 600)mm
- Số lượng: 01 cái

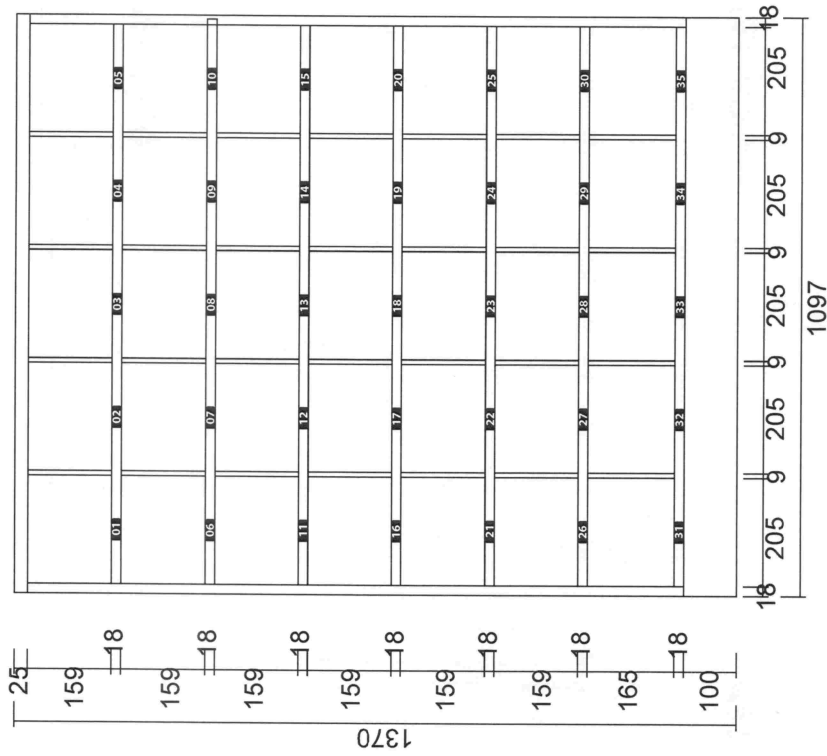


Đơn vị sử dụng: Khoa Nội tiết - Lầu 9 khu A

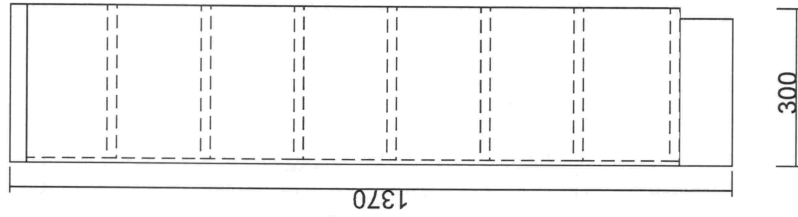
- 28. TỦ THUỐC**
(PHÒNG CHUẨN BỊ)
- KT: (1097 x 300 x 1370)mm
- Số lượng: 01 cái



MẶT BẰNG



MẶT ĐỨNG



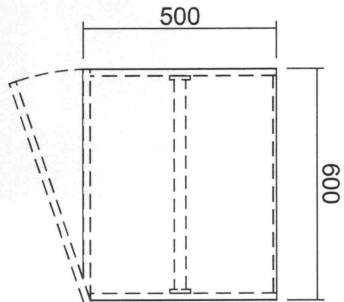
MẶT BÊN

29. TỦ CÀ NHÂN

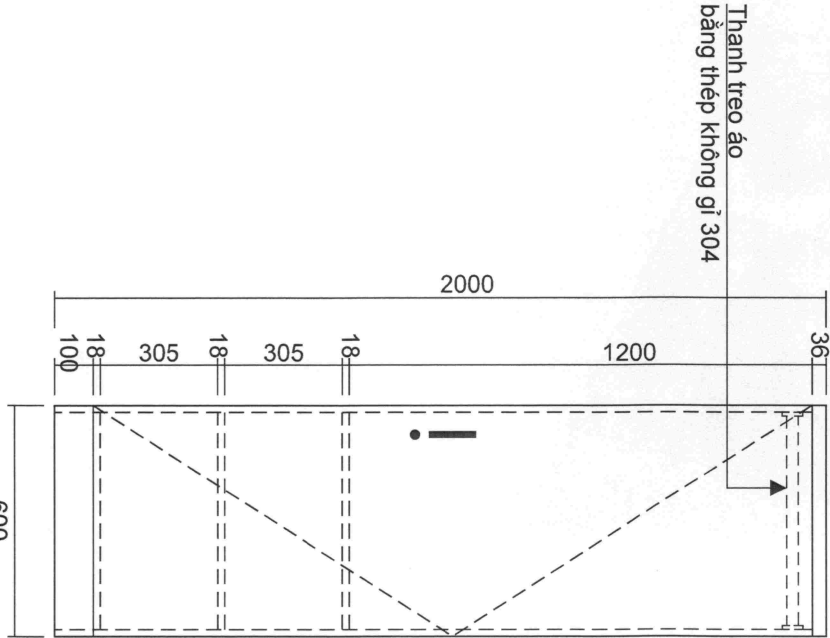
(PHÒNG CHUYÊN VIÊN)

- KT: (600 x 500 x 2000)mm

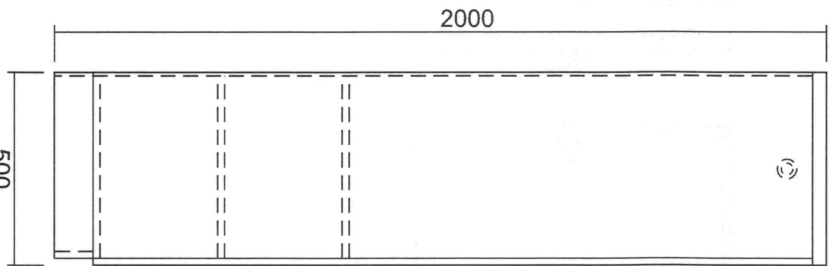
- Số lượng: 01 cái



MẶT BẰNG



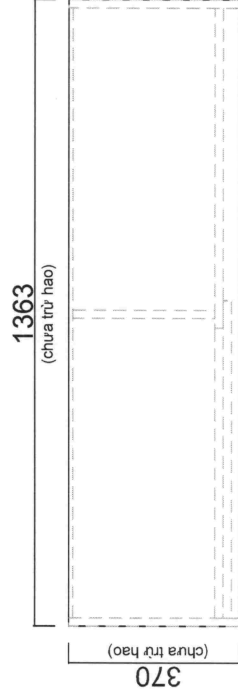
MẶT ĐÚNG



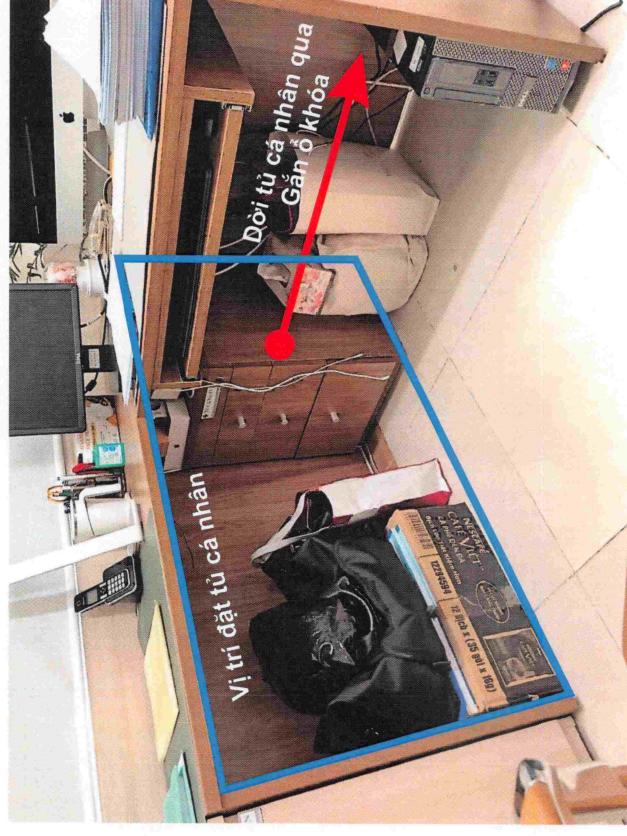
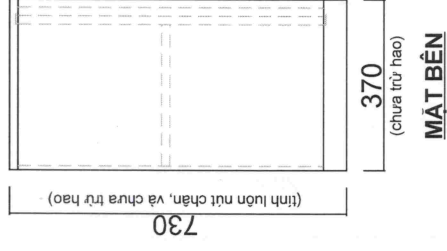
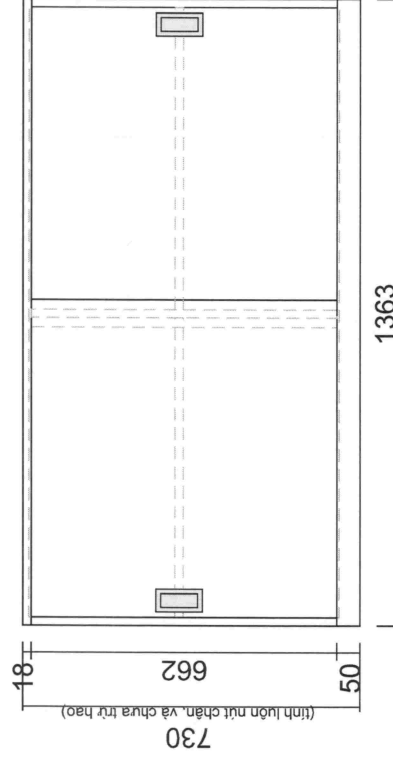
MẶT BÊN

Đơn vị sử dụng: Phòng Vật tư thiết bị - Lầu 4 khu A

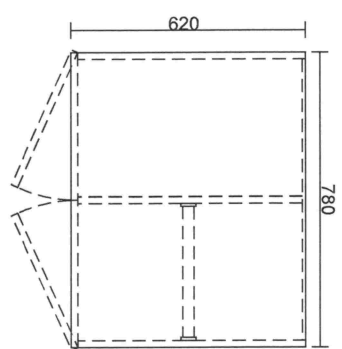
30. TỦ CÁ NHÂN
(BÀN TRƯỞNG PHÒNG)
- KT: (1363 x 370 x 730)mm
- Số lượng: 01 cái



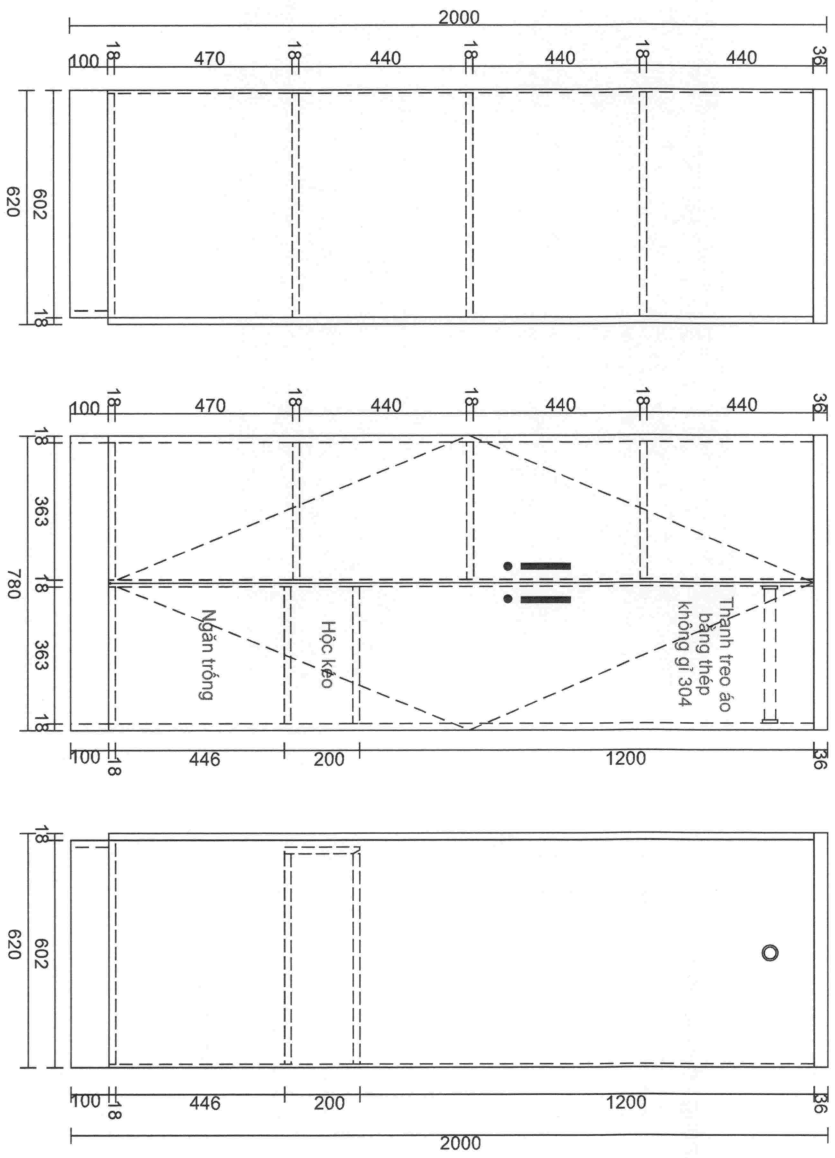
MẶT ĐỨNG



31. TỦ CÀ NHÂN
(PHÒNG TRƯỜNG KHOA)
- KT: (780 x 620 x 2000)mm
- Số lượng: 01 cái

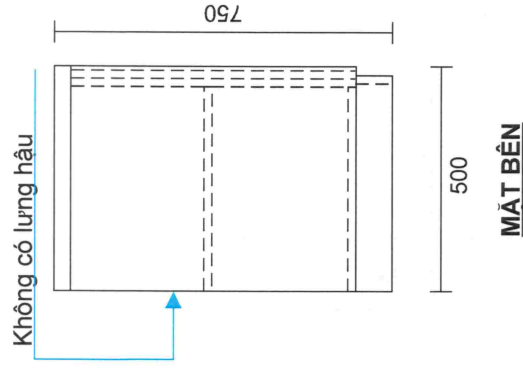
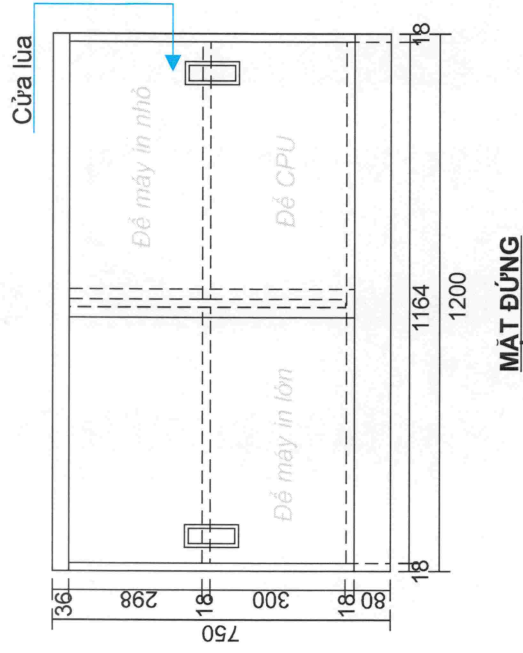
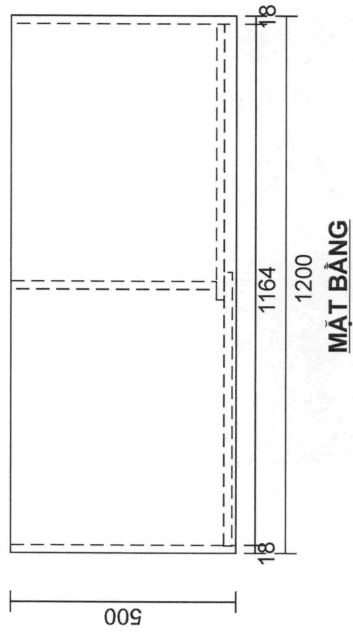


MẶT BẰNG



32. TỦ ĐỂ MÁY IN (PHÒNG HỌP)

- KT: (1200 x 500 x 750)mm
- Số lượng: 01 cái



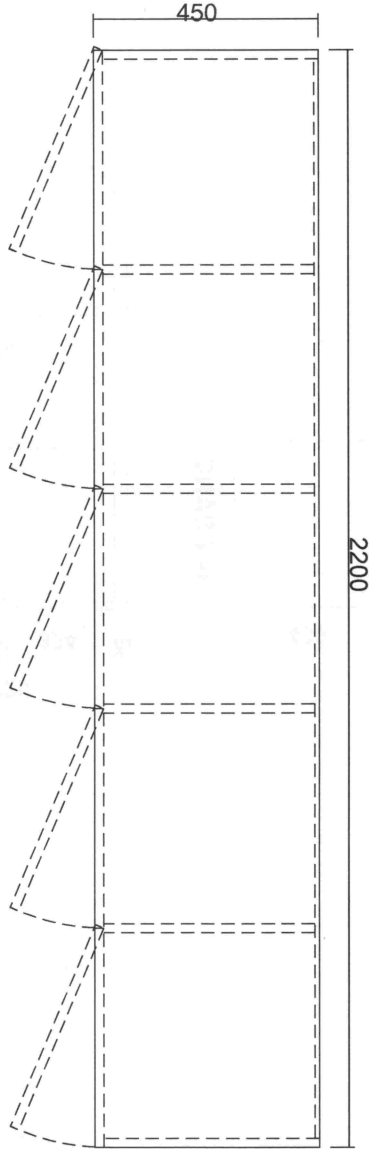
Đơn vị sử dụng: Khoa Nội tiết - Lầu 9 khu A

33. TỦ ĐỒ HỌC VIÊN

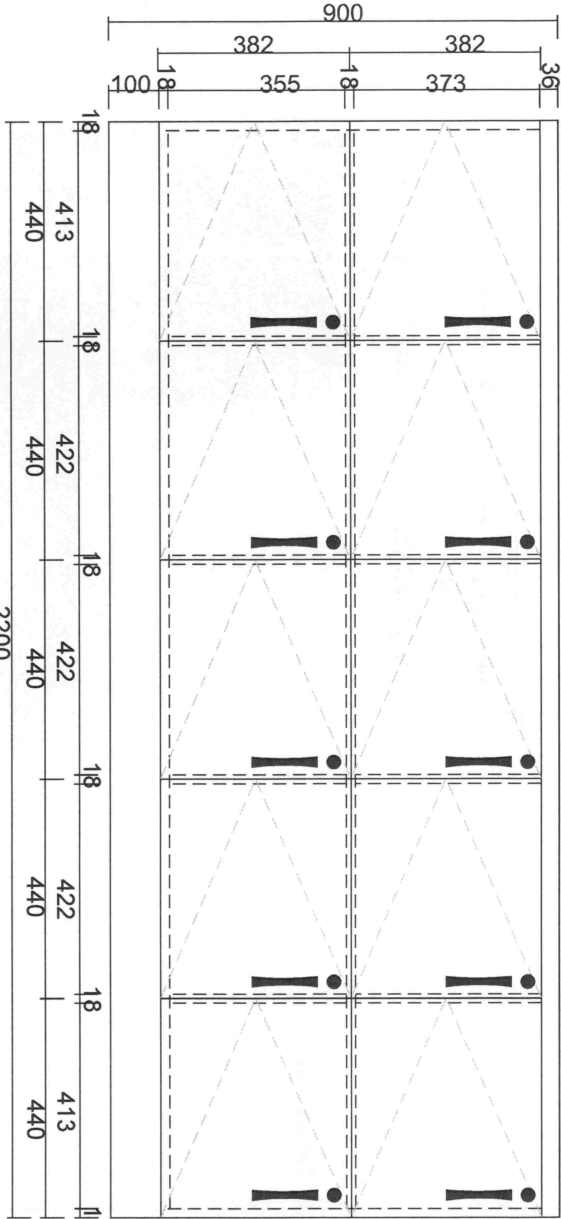
(PHÒNG ĐIỀU DƯỠNG)

- KT: (2200 x 450 x 900)mm

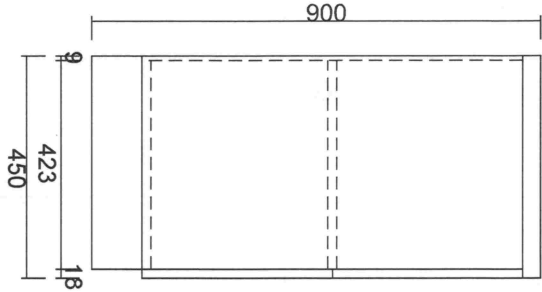
- Số lượng: 01 cái



MẶT BẰNG

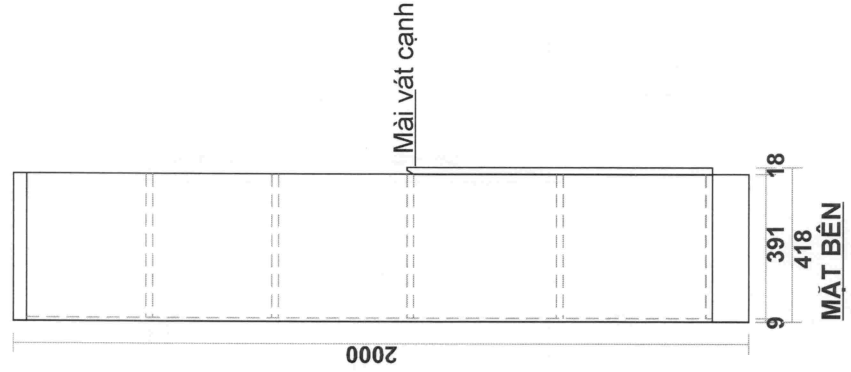
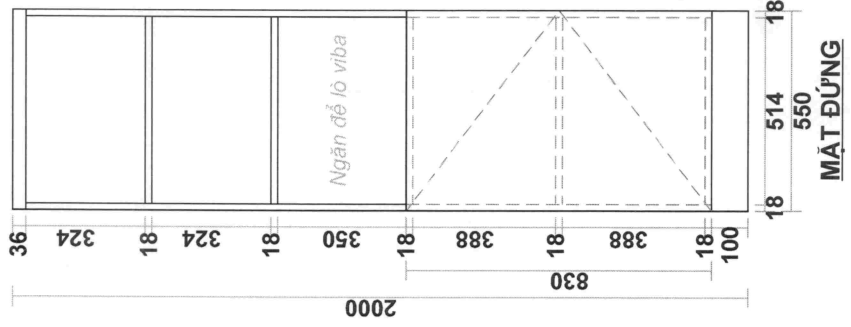
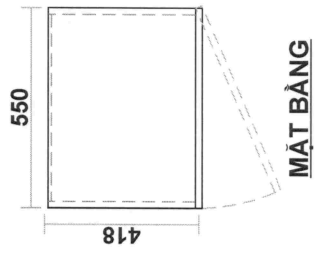


MẶT ĐƯƠNG

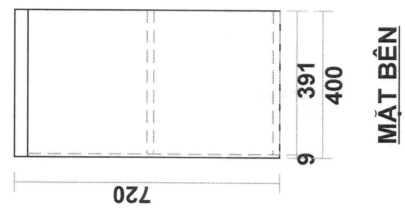
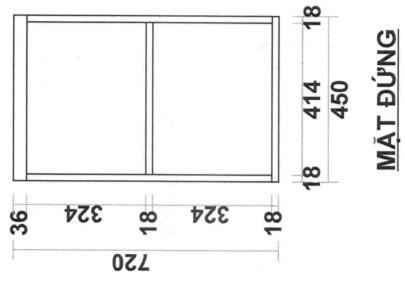
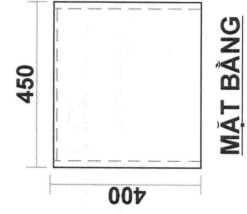


MẶT BÊN

34. TỦ NHÂN VIÊN (PHÒNG ẮN NV)
- KT: (500 x 418 x 2000)mm
- Số lượng: 01 cái

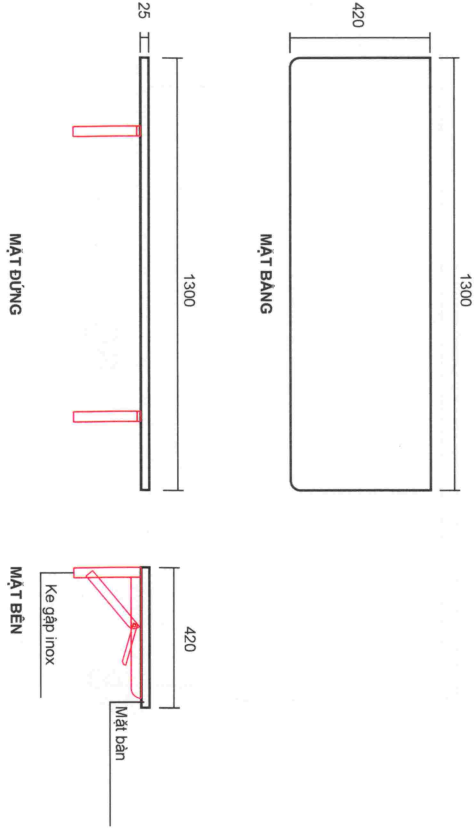


35. TỦ NHÂN VIÊN - TỦ TREO (PHÒNG ẮN NV)
- KT: (450 x 400 x 720)mm
- Số lượng: 01 cái



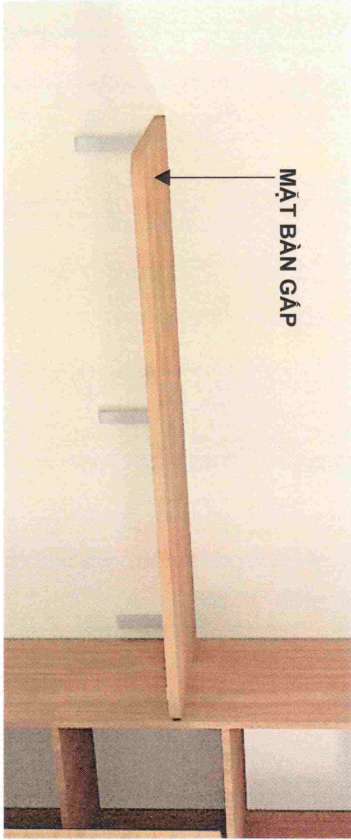
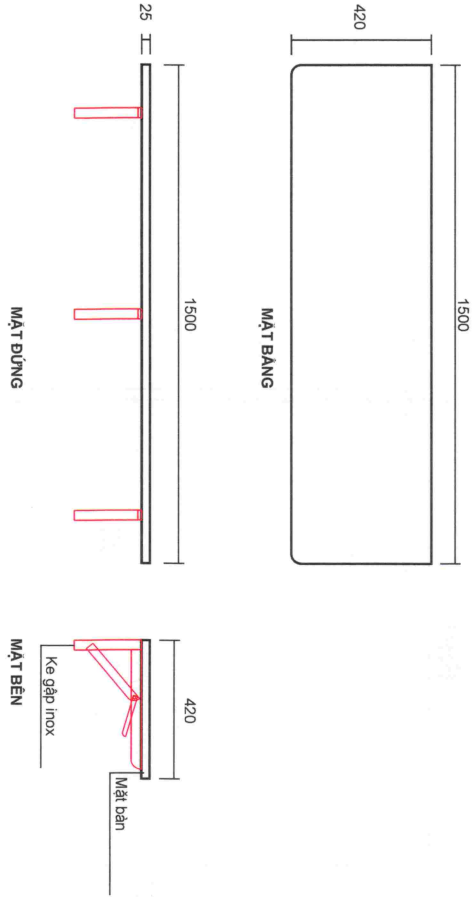
36. MẶT BÀN GẤP
(PHÒNG ĂN NV)

- KT: (1300 x 420 x 25)mm
- Số lượng: 01 cái



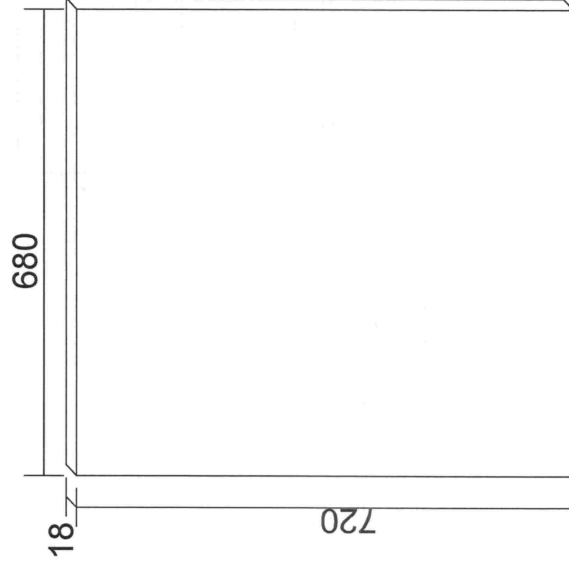
37. MẶT BÀN GẤP
(PHÒNG ĂN NV)

- KT: (1500 x 420 x 25)mm
- Số lượng: 01 cái



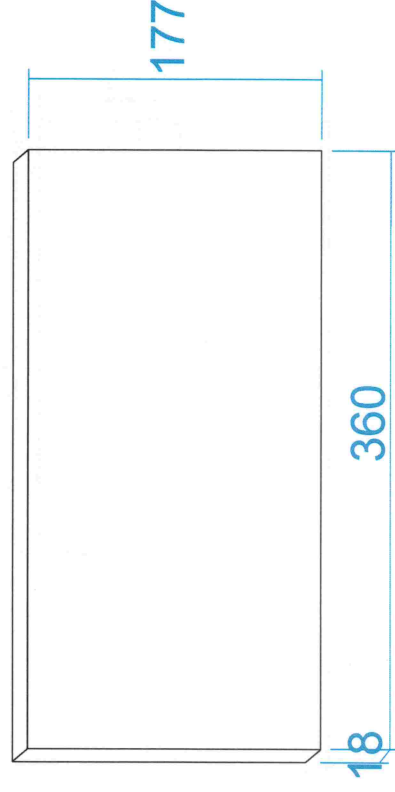
38. VÁCH BỪNG BÀN LÀM VIỆC

- KT: (680 x 720 x 18)mm
- Số lượng: 01 cái



39. VÁCH NGĂN TỦ DÉP

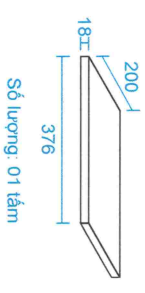
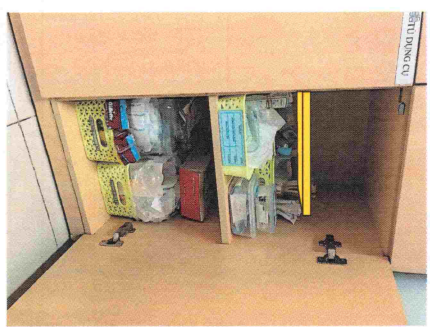
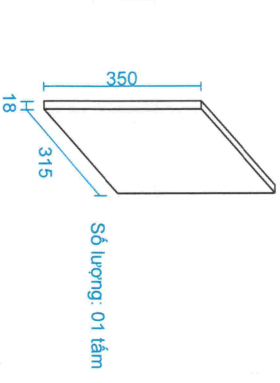
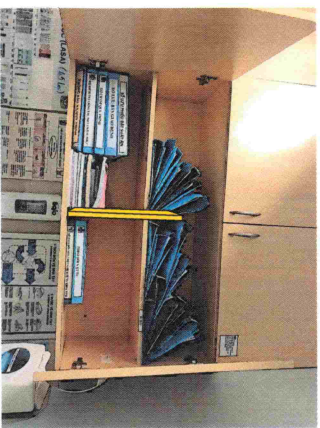
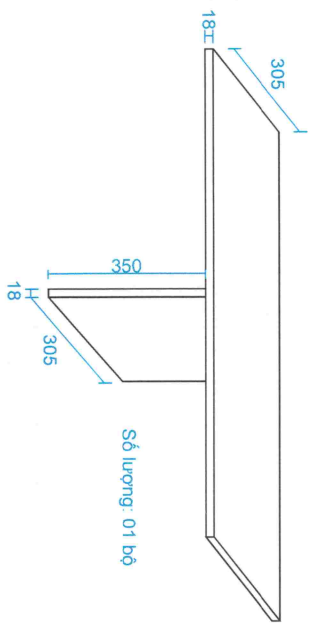
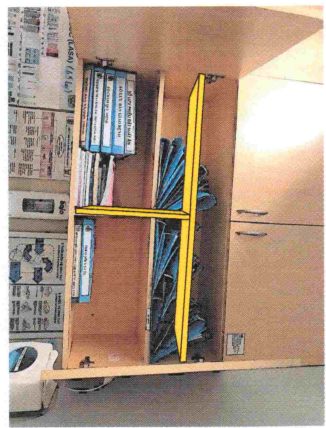
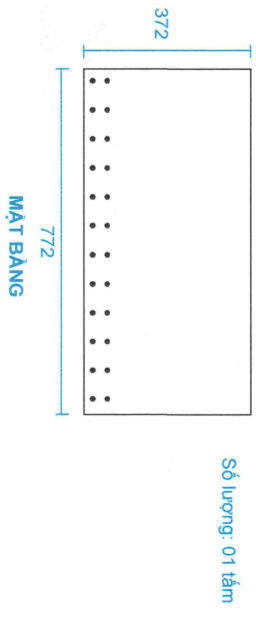
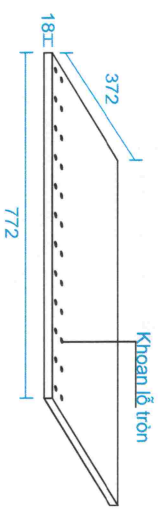
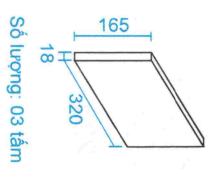
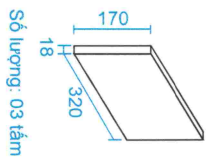
- KT: (360 x 177 x 18)mm
- Số lượng: 08 cái



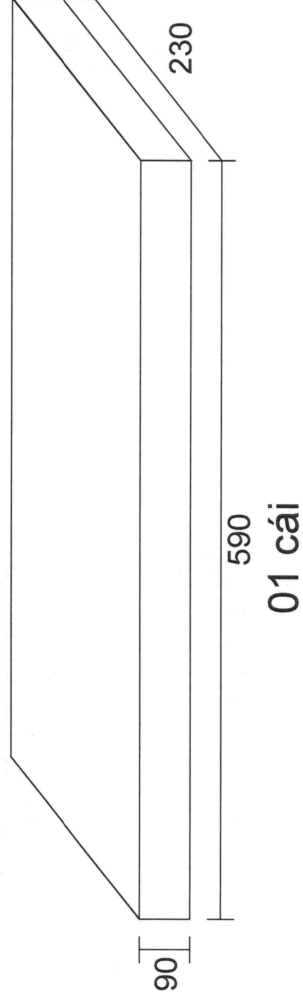
40. VÁCH NGĂN TỦ HỒ SƠ

- KT: xem bản vẽ
- Số lượng: 01 bộ

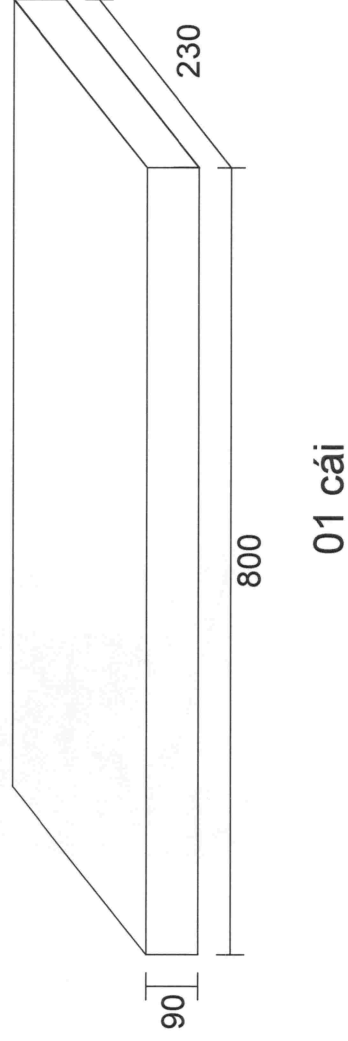
Lắp thêm vách ngăn cho tủ hiện hữu



41. BỤC ĐỂ VẬT TƯ (KHO VẬT TƯ Y TẾ)
- KT: (590 x 230 x 90)mm
- Số lượng: 01 cái

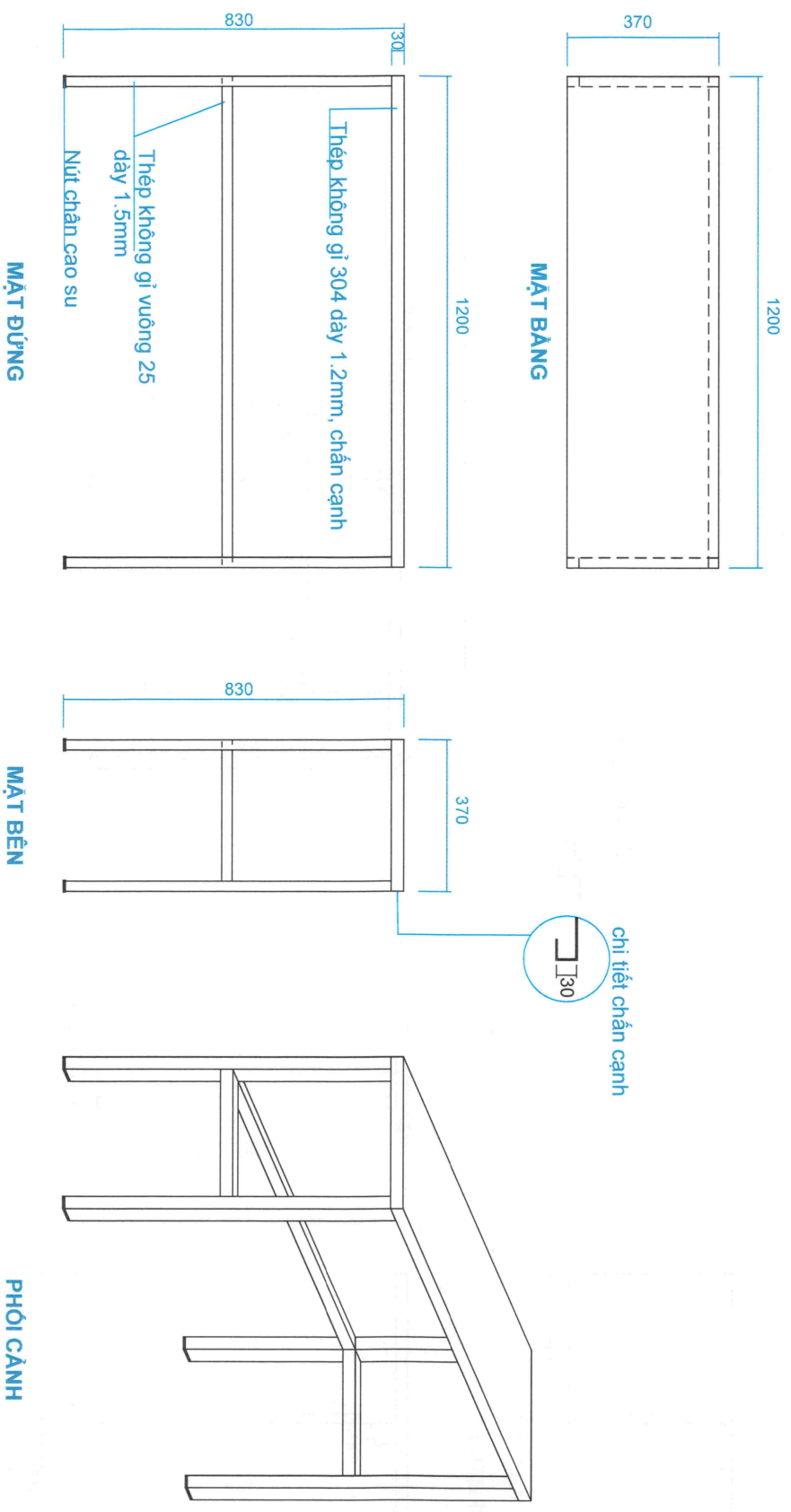


42. BỤC ĐỂ VẬT TƯ (KHO VẬT TƯ Y TẾ)
- KT: (800 x 230 x 90)mm
- Số lượng: 01 cái



43. BÀN ĐỂ DỤNG DỊCH SẮT KHUÂN (PHÒNG TIỂU PHẪU)

- KT: 1200 x 370 x 830mm
- Số lượng: 01 cái

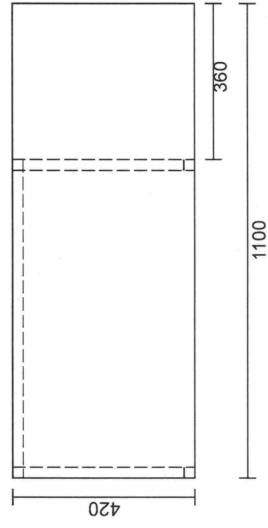


Đơn vị sử dụng: Khoa Răng Hàm Mặt_ Lầu 6 khu A

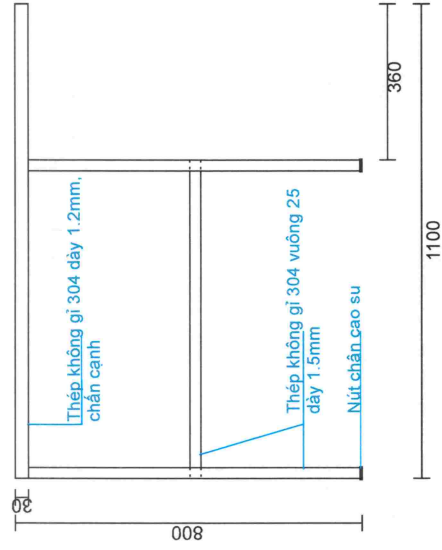
44. BÀN ĐỂ DỤNG DỊCH SẮT KHUẨN

- KT: 1100 x 420 x 800mm

- Số lượng: 01 cái

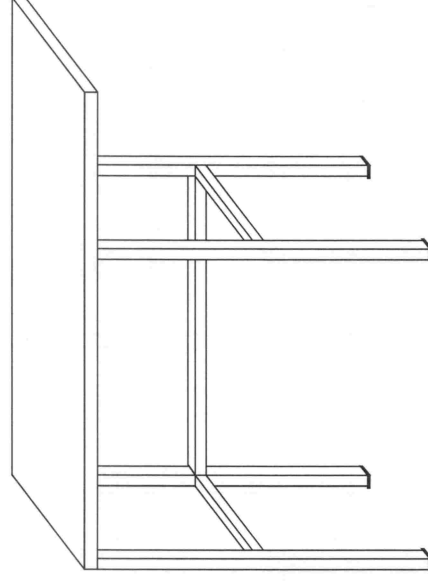
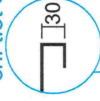


MẶT BẰNG



MẶT ĐÚNG

chỉ tiết chân cạnh



MẶT BÊN

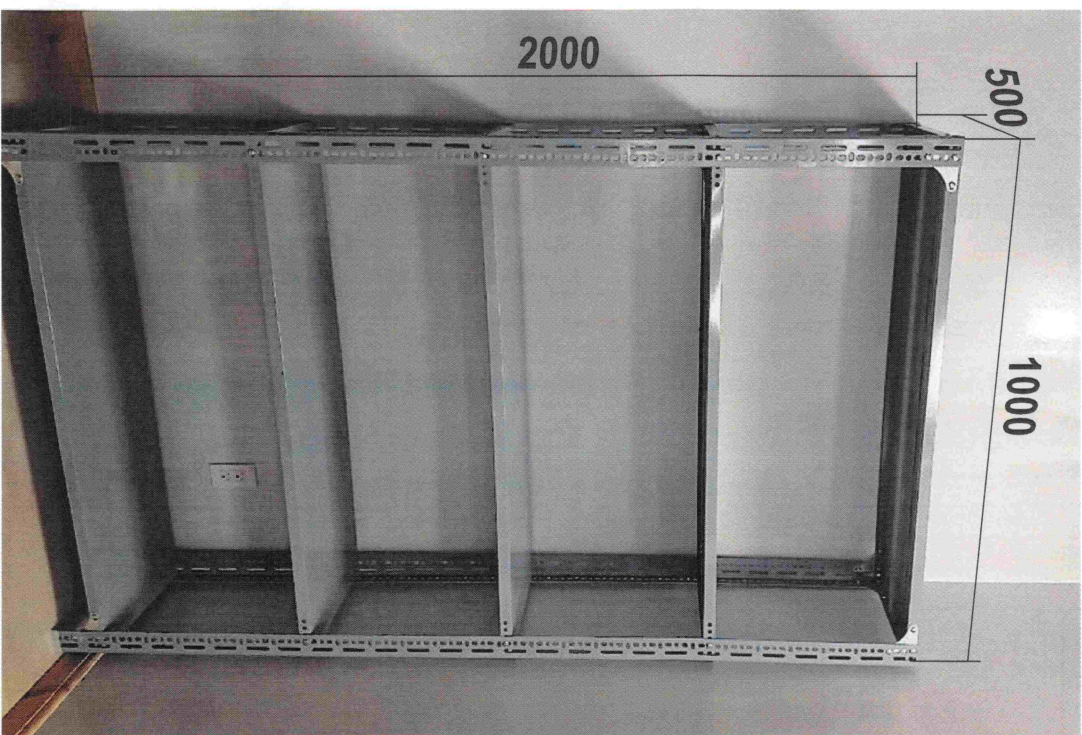
PHỐI CẢNH

Đơn vị sử dụng: Phòng Vật tư thiết bị - Hàm B2

45.

KỆ SẮT V DẠ NẶNG
(PHÒNG BẢO TRÌ THIẾT BỊ - HÀM B2)

- KT: (1000 x 500 x 2000)mm
- Số lượng: 03 cái

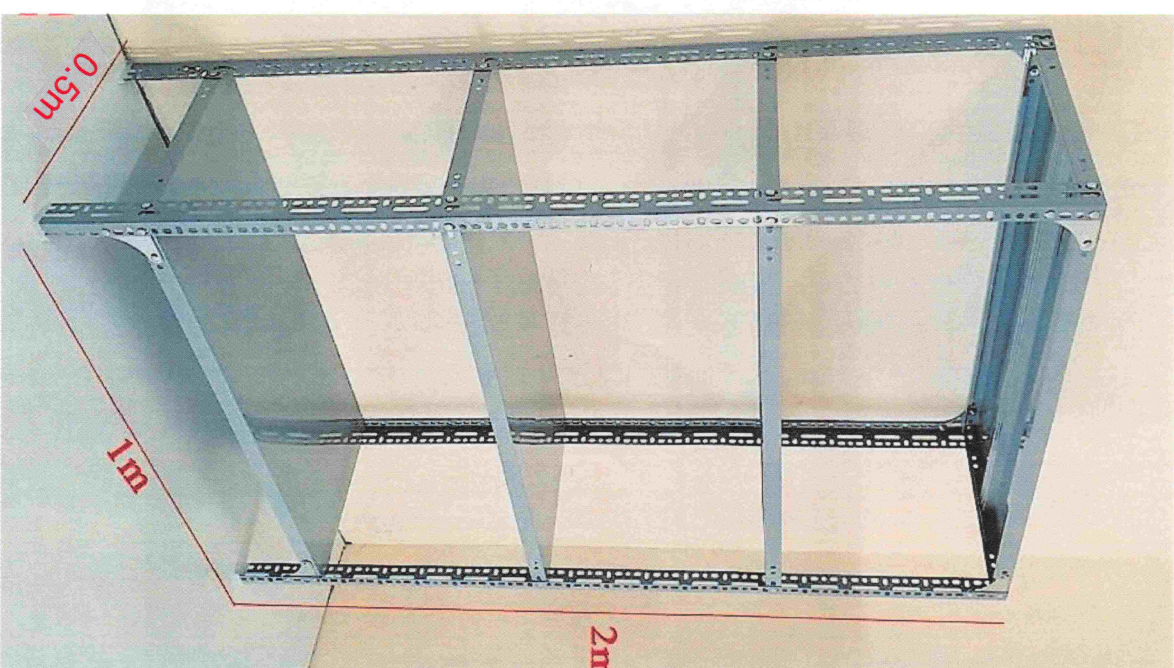


Đơn vị sử dụng: Khoa Lòng ngực mạch máu - Lầu 9

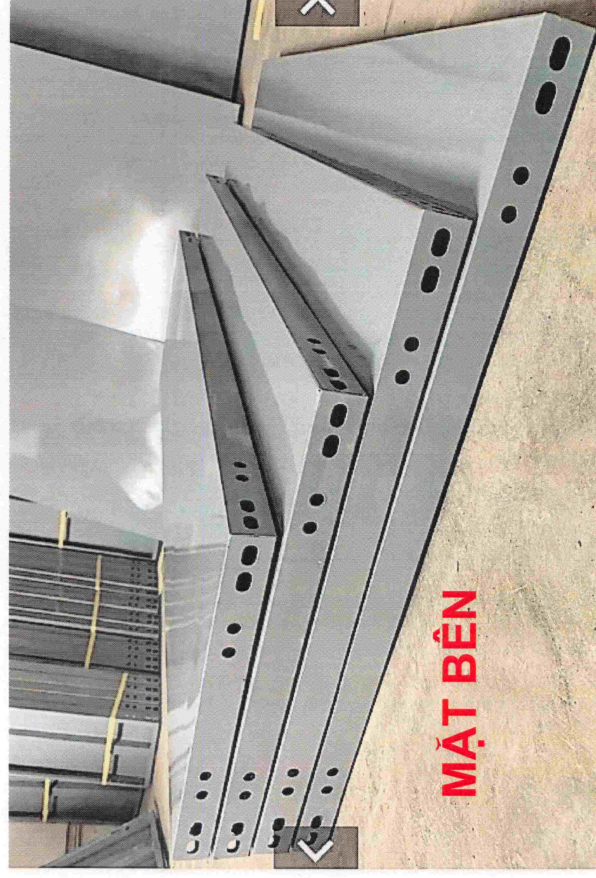
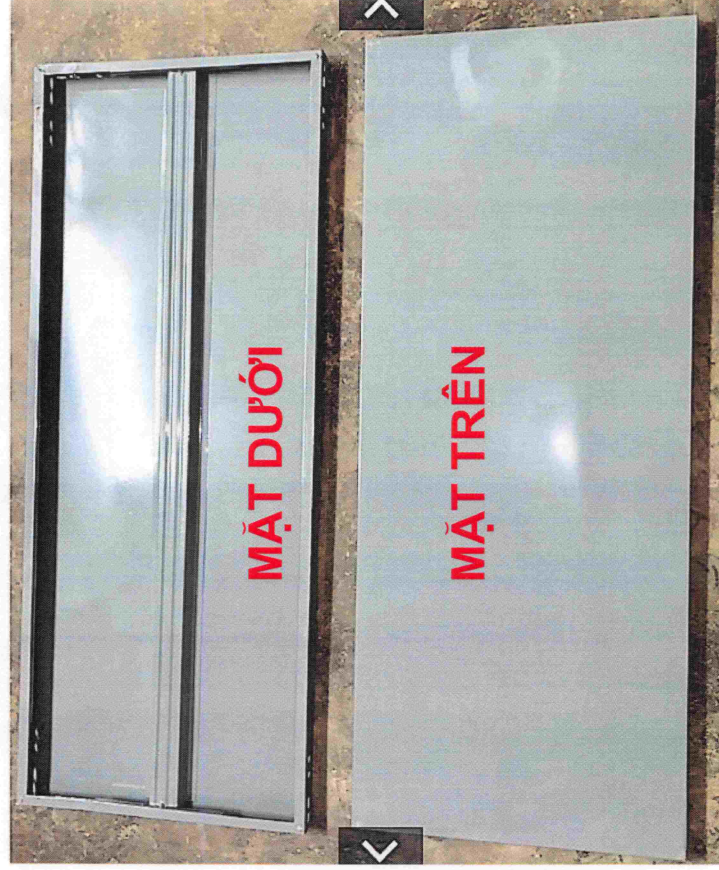
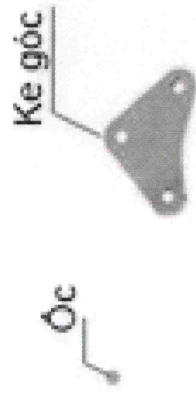
46.

KỆ SẮT V DẠ NẶNG
(KHO VẬT TỰ Y TẾ)

- KT: (1000 x 500 x 2000)mm
- Số lượng: 02 cái

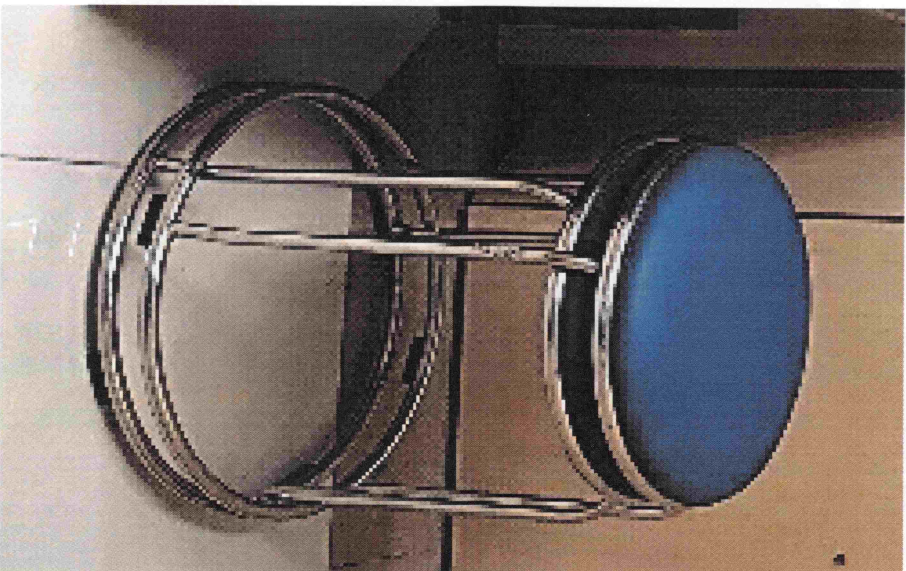


47 . MÀN KỆ SẮT V ĐA NĂNG
(Kho Vật tư y tế)
- KT: (1000 x 400)mm
- Số lượng: 09 cái



48. GHẾ ĐỒN

- Kích thước: $\varnothing 310 \times 450 \text{ mm}$
- Số lượng: 45 cái
- (Khoa Tiêu hóa: 15 cái
- Dự phòng: 30 cái)



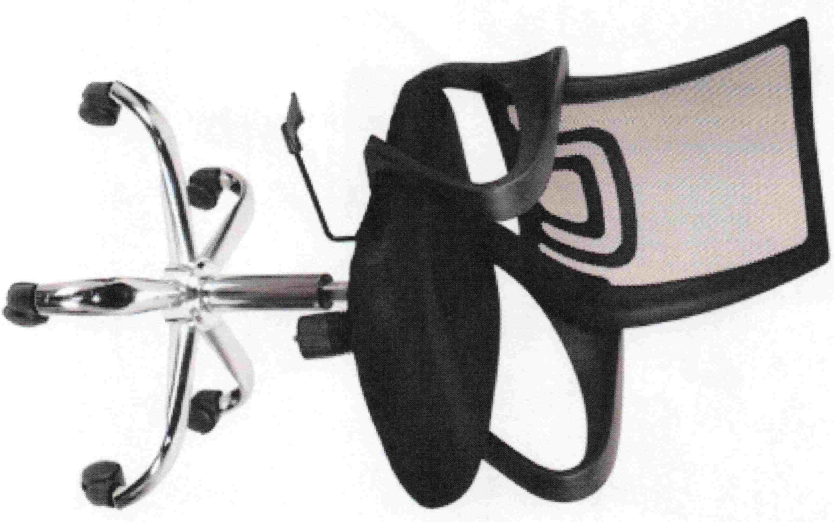
49. GHẾ XOAY

- Kích thước: $550 \times 560 \times 900/1020 \text{ mm}$
- Số lượng: 16 cái
- (Khoa Thần kinh: 02 cái
- Khoa Khám sức khỏe theo yêu cầu: 02 cái
- Khoa Ngoại Tiêu hóa: 02 cái
- Dự phòng: 10 cái)



50. GHẾ XOAY

- Kích thước: $545 \times 530 \times 910/1135 \text{ mm}$
- Số lượng: 05 cái
- (Tổ giá - Phòng TCKT: 05 cái)



**Lưu ý: Số lượng ghế dự phòng sẽ xác nhận đặt hàng theo nhu cầu thực tế của bệnh viện.
Và sẽ thanh toán theo số lượng đặt hàng nhưng không quá số lượng trên.**

51.

Ghế XOAY

- Kích thước: ø350x620/750mm
- Số lượng: 12 cái

Khoa Thần kinh: 02 cái
Dự trữ: 10 cái



52.

Ghế XOAY

- Kích thước: 540x530x1030/1150mm
- Số lượng: 24 cái

Khoa Chuẩn đoán Hình ảnh: 18 cái
Dự trữ: 6 cái



53.

Ghế XOAY

- Kích thước: 600x670x945/1070mm
- Số lượng: 06 cái

Khoa Hậu môn Trực tràng: 01 cái
Dự trữ: 05 cái



**Lưu ý: Số lượng ghế dự phòng sẽ xác nhận đặt hàng theo nhu cầu thực tế của bệnh viện.
Và sẽ thanh toán theo số lượng đặt hàng nhưng không quá số lượng trên.**